

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: LỚP 4TB3**  
**Chủ đề: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**

**(Thực hiện 3 tuần: từ ngày 22/12 đến ngày 16/01 năm 2026)**

**I. MỤC TIÊU**

- Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). (MT7\*).
- Tự đập bắt được bóng 4-5 lần liên tiếp. (MT8).
- Chạy được liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. (MT9\*).
- Ném trúng đích ngang (xa 2 m).(MT10)
- Cắt thành thạo theo đường thẳng. (MT15\*).
- Nhận biết được ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. (MT22\*).
- Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh.( MT30\*)
- Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê (MT38\*)
- Trẻ biết các thực phẩm chế biến từ động vật, ích lợi các món ăn từ động vật với sức khỏe con người.
- Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế (MTs49).
- Xác lập phương án và thực hiện được quy trình nghiên cứu/tìm hiểu/quan sát/khám phá/thí nghiệm (MTs50).
- Rút ra kết luận dựa trên bằng chứng (MTs52).
- QS phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống .
- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật .
- Trẻ biết ích lợi, tác hại của con vật đối với đời sống con người
  - Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... (MT90\*).
  - Bày tỏ được quan điểm cá nhân về cách thực hiện, giải thích ý tưởng ( MTs95).
  - Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao... (MT96\*).
  - Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”). (MT103\*).
  - Kể được chuyện về một số con vật gần gũi (qua tranh, ảnh, quan sát con vật).
  - Biết xem sách, tranh, ảnh về các con vật.
  - Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm ( MTs110).
  - Chờ đến lượt khi được nhắc nhở. (MT123\*).
  - Không bẻ cành, bứt hoa. (MT130).
  - Yêu thích các con vật nuôi.
  - Biết bảo vệ, chăm sóc vật nuôi gần gũi trong gia đình.
  - Quý trọng người chăn nuôi.
  - Tập cho trẻ một số phẩm chất và kỹ năng sống phù hợp: mạnh dạn, tự tin, có trách nhiệm với công việc được giao (chăm sóc con vật nuôi...).

- Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế (MTs139).
- Làm lốm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong được đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. (MT143).
- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...
- Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật.

## **II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ**

### **1. Yêu cầu**

- Thời tiết mùa đông trời lạnh rét cô luôn nhắc nhở trẻ mặc ấm, đeo dày tất để giữ gìn sức khỏe cho trẻ. Những ngày thời tiết ấm nhắc nhở trẻ tắm gội vệ sinh sạch sẽ.
- Trẻ đến trường đeo khẩu trang, rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay, rửa mặt vệ sinh cá nhân, giữ gìn sạch sẽ và biết cách phòng tránh dịch bệnh theo mùa, đảm bảo sức khỏe cho trẻ.
  - Lớp học phải gọn gàng, sạch sẽ, thoáng, an toàn cho trẻ.
  - Luôn có ý thức chào hỏi lễ phép khi có khách tới trường, tới lớp. Biết cảm ơn xin lỗi khi mắc khuyết điểm. Luôn có ý thức biết chào cô, chào các bạn khi tới lớp cũng như khi ra về.
  - Trẻ luôn có ý thức đi học đều đúng giờ.
  - Trẻ thực hiện tốt các thao tác vệ sinh biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, thực hiện tốt nề nếp trong giờ ăn, ngủ. Quần áo đầu tóc gọn gàng.
  - Trẻ tự lấy và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.
  - Trẻ có nề nếp, thói quen sinh hoạt tham gia các hoạt động học tập cùng cô giáo và các bạn .
  - Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.
  - Phòng và chống các bệnh thường gặp ở trẻ như ho, viêm phế quản...

### **2. Chuẩn bị:**

#### **a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Môi trường trong lớp học sạch sẽ, thoáng, an toàn cho trẻ.
- Trang trí lớp học phù hợp với chủ đề chính, chủ đề nhánh.

#### **b. Đồ dùng dạy học của cô**

- Đồ dùng dạy học:
  - + Tranh ảnh các con vật sống trong gia đình.
  - + Tranh ảnh các con vật sống dưới nước.
  - + Tranh ảnh các con vật sống trong rừng.
  - + Tranh ảnh các con Côn trùng - Chim.
  - Các băng hình: bài thơ, bài hát, câu đố về các con vật.
  - Các loại nhạc cụ, giấy màu, vở tạo hình, toán, tập tô, sáp màu

#### **c. Tài liệu, học liệu của trẻ**


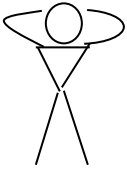





- Các loại đồ chơi:
  - + Các loại hình, khối gỗ, nhựa, hàng rào, cây cỏ hoa

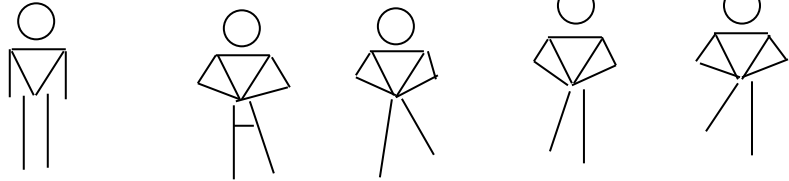
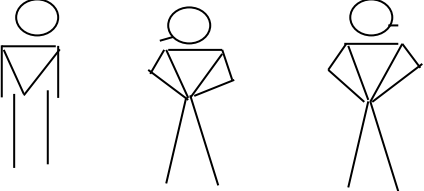
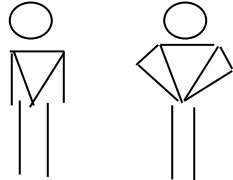
+ Các loại tranh ảnh, sách truyện có nội dung liên quan đến chủ đề

**\*Môi trường ngoài lớp học:**

- Sân chơi sạch sẽ, thoáng
- Có đồ dùng, đồ chơi ngoài trời phục vụ cho các hoạt động
- Vườn chông các loại cây, hoa, chậu cảnh.

**III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Ôn tập (NKTHK I)	Lưu ý
Chủ đề	Một số con vật nuôi trong gia đình	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng. Côn trùng- chim		
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...</p> <p>- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.</p> <p>- Điểm danh trẻ.</p> <p>- Thẻ dực buổi sáng.</p>				
Thẻ dực sáng	<p>*Khởi động: Trẻ đi, chạy kết hợp đi kiễng gót, đi thường, đi bằng gót chân, đi nhanh, đi chậm. Sau đó đứng về thành tổ và giãn cách đều</p> <p>*Trọng động. - Hô hấp 1: Gà gáy ò ó o</p> <div style="text-align: center;">   </div> <p>- Tay 1: Tay đưa ra phía trước, phía sau</p> <div style="text-align: center;">      </div>				

<p>- Chân 3: Đứng đưa chân ra phía trước, lên cao</p>  <p>- Bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên</p>  <p>- Bật 1: Bật tiến về phía trước</p>  <p>- Tập kết hợp với bài: “Gà trống, mèo con và cún con”. *Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p>					
<b>Hoạt động học</b>	<b>Thứ 2</b>	<b>PTVĐ</b> Ném trứng đích đứng bằng 2 tay	<b>PTVĐ</b> Đập bắt bóng 4-5 lần liên tiếp	<b>PTVĐ</b> Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10s	<b>PTVĐ</b> Giữ thăng bằng đi trên vạch kẻ thẳng
	<b>3</b>	<b>PTNT</b> Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình	<b>PTNT</b> Khám phá con cá vàng (5E)	<b>PTNT</b> Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 4.	<b>PTNT</b> So sánh kích thước dài nhất, ngắn hơn, ngắn nhất
	<b>4</b>	<b>PTTCKNH</b> Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn	<b>PTTCKNH</b> Xếp hàng chờ đến lượt khi được nhắc nhở	<b>PTTCKNH</b> Bé yêu động vật trong rừng	<b>PTTCKNH</b> Bé cần ăn uống đủ chất để cơ thể lớn lên và khỏe mạnh

	<b>5</b>	<b>PTTM</b> Nặn một số con vật	<b>PTTM</b> Dạy hát: “ Cá vàng bơi”	<b>PTTM</b> Âm nhạc: Vận động theo nhạc: Kìa con bướm vàng Nghe hát: Hoa bay bướm lượn	<b>PTTM</b> Ôn luyện bài hát: “ Biết vâng lời mẹ dặn”	
	<b>6</b>	<b>PTNN</b> Truyện: Cáo thỏ và gà trống	<b>PTNN</b> Dạy thơ “ Rong và cá”	<b>PTNN</b> Thơ : Chim chích bông	<b>PTNN</b> Ôn bài thơ: “ Em yêu nhà em”	
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	<b>Thứ 2</b>	Quan sát mô hình con vật nuôi trong gia đình	Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước	Quan sát vườn thuốc nam	Tham quan các khu vực trong trường mầm non	
	<b>3</b>	Trò chuyện về quang cảnh thời tiết	Quan sát cây cảnh quanh bé	Trò chuyện về quang cảnh thời tiết	Bé tham quan nhà Chòi	
	<b>4</b>	Thăm vườn củ tích	Đạo chơi thăm vườn hoa	Quan sát mô hình các con vật sống trong rừng	Trò chuyện về cây xoài	
	<b>5</b>	Trò chuyện về con vật nuôi trong gia đình	Bé quan sát vườn rau	Trò chuyện và tìm hiểu môi trường sống của bướm	Quan sát quang cảnh thời tiết	

	6	Bé quan sát nhà đa năng	Trò chuyện về quang cảnh thời tiết	Trò chuyện về một số loại côn trùng	Dạo chơi, tham quan vườn cổ tích	
<b>Hoạt động thay thế HD góc</b>						
<b>Hoạt động góc</b>	<p><b>1. Góc phân vai:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác sĩ thú y</li> <li>- Cửa hàng bán hải sản.</li> <li>- Cửa hàng bán các con vật</li> </ul> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết vai trò của bác sĩ thú y: khám, chữa bệnh cho vật nuôi.</li> <li>- Trẻ biết một số dụng cụ khám bệnh: ống nghe, nhiệt kế, bông băng, xi-lanh đồ chơi...</li> <li>- Rèn kỹ năng giao tiếp, nói lời lễ phép khi đóng vai (mời, chào, cảm ơn).</li> <li>- Phát triển khả năng nhập vai, hợp tác nhóm.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn khám, áo blu, mũ bác sĩ.</li> <li>- Ống nghe, băng gạc, xi-lanh đồ chơi, sổ khám bệnh.</li> <li>- Một số thú bông làm “bệnh nhân”.</li> </ul> <p><b>c. Cách chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số trẻ đóng vai bác sĩ, một số làm chủ nuôi mang thú đến khám.</li> <li>- Bác sĩ chào hỏi, khám bệnh, cho “thuốc” hoặc băng bó, ghi sổ bệnh án.</li> <li>- Chủ nuôi nhận lại thú, trả “phiếu khám” và cảm ơn bác sĩ.</li> <li>- Giáo viên gợi ý các tình huống: thú bị đau chân, bị ho, bị sốt, cần tiêm phòng...</li> </ul> <p><b>2. Góc XD-LG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng trại chăn nuôi, xếp hình, ghép hình con vật.</li> <li>- Xây ao thả cá, lắp ghép hình động vật sống dưới nước.</li> <li>- Ghép hình con vật</li> </ul> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết xây chuồng trại cho các vật nuôi: trâu, bò, gà, vịt, heo...</li> </ul>					

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn kỹ năng xếp – xây bằng các khối gạch: tường, hàng rào, chuồng nhỏ.</li> <li>- Trẻ biết đặc điểm môi trường sống dưới nước.</li> <li>- Trẻ hiểu tên gọi một số động vật nước: cá, tôm, cua, ốc, mực...</li> <li>- Rèn thao tác lắp ghép, xếp hình, tạo mô hình ao cá.</li> <li>- Trẻ nhận biết hình dáng, cấu tạo cơ bản của từng con vật.</li> <li>- Trẻ rèn khả năng quan sát – so khớp – ghép hình đúng vị trí.</li> <li>- Phát triển tư duy, tính kiên trì và sự tập trung.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các loại khối gỗ/khối nhựa: gạch, hàng rào, mái nhà, cổng. Mô hình vật nuôi (hoặc tranh thẻ hình).</li> <li>- Vật liệu trang trí: cây, cỏ, đá, máng ăn.</li> <li>- Khối xây dựng màu xanh tạo mặt nước. Viên gạch tạo bờ ao, hàng rào, cầu nhỏ.</li> <li>- Mô hình cá, tôm, cua, ốc... hoặc thẻ hình lắp ghép các loại động vật.</li> <li>- Thuyền nhỏ, cây cối trang trí.</li> <li>- Bộ ghép hình: thú nuôi, động vật rừng, động vật nước, côn trùng...</li> <li>- Bảng dán, nam châm hoặc khay ghép.</li> <li>- Tranh mẫu để trẻ đối chiếu.</li> </ul> <p><b>c. Cách chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ cùng nhau xây khu trại chăn nuôi, phân khu: chuồng gà, chuồng heo, chuồng bò...</li> <li>- Sau khi xây xong, trẻ xếp – ghép hình con vật và đặt vào đúng khu.</li> <li>- Trẻ dùng các khối xanh để tạo ao nước, rồi xây bờ ao xung quanh.</li> <li>- Trẻ lắp ghép hoặc chọn mô hình động vật dưới nước và đặt vào ao.</li> <li>- Có thể cho trẻ xây thêm cầu nhỏ, kè bờ, hoặc nhà thủy sản.</li> <li>- Trẻ chọn tranh hoặc bộ ghép hình yêu thích.</li> <li>- Trẻ tìm các mảnh phù hợp, ghép thành hình con vật hoàn chỉnh.</li> <li>- Sau khi hoàn thành, trẻ có thể nói tên con vật, đặc điểm, tiếng kêu.</li> </ul> <p><b>3 .Góc nghệ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tô màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật</li> <li>- Chơi phòng triển lãm tranh các con vật. Múa hát, đọc thơ về chủ đề.</li> <li>- Tô màu, vẽ tranh động vật sống dưới nước. Phòng triển lãm tranh động vật sống dưới nước.</li> <li>- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim</li> </ul>
---

**a. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết đặc điểm, màu sắc, hình dáng các con vật. Rèn vận động tinh: cầm bút, tô màu, cắt, dán, nặn.
- Trẻ biết môi trường sống của từng con vật (chuồng, tổ, hang...).
- Trẻ biết xem tranh, bình luận tranh bằng câu ngắn. Tăng khả năng giao tiếp, chia sẻ cảm xúc.
- Trẻ phát triển năng khiếu nghệ thuật qua múa hát, đọc thơ.
- Trẻ nhận biết đa dạng động vật dưới nước: cá, tôm, cua, sứa, cá voi...
- Rèn kỹ năng phối màu, tạo hình cảnh biển, ao hồ.
- Biết phân biệt môi trường sống dưới nước với trên cạn. Tăng sự sáng tạo thông qua trưng bày sản phẩm.
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cơ bản của côn trùng và chim.
- Tập kể chuyện đơn giản theo tranh.
- Tăng khả năng quan sát – ghi nhớ trình tự.
- Rèn kỹ năng tạo sách thủ công.

**b. Chuẩn bị:**

- Tranh tô màu các con vật, đất nặn, hồ dán, kéo an toàn.
- Giấy màu, giấy bìa, khuôn hình.
- Hình ảnh tham khảo về nhà ở của vật (chuồng gà, chuồng heo, tổ chim, tổ kiến...).
- Tranh vẽ/tô/cắt dán của trẻ.
- “Khu triển lãm” nhỏ: giá đỡ, dây treo tranh, góc trưng bày.
- Tranh tô động vật dưới nước, giấy vẽ, màu nước – màu sáp.
- Hình ảnh mẫu về đại dương, sông hồ.
- Góc treo tranh thành “triển lãm đại dương”.
- Giấy bìa làm bìa sách, giấy trắng bên trong.
- Tranh nhỏ về côn trùng (ong, bướm, kiến, chuồn chuồn...) và chim (sẻ, sáo, chim bồ câu...).
- Hồ dán, bút màu.

**c. Cách chơi:**

- Trẻ chọn hoạt động: tô màu – cắt dán – vẽ – nặn theo ý thích.
- Trẻ tạo ra con vật và ngôi nhà phù hợp: nặn tổ chim, vẽ chuồng bò, cắt dán hang thỏ...
- Trẻ vào vai khách tham quan phòng tranh, ngắm và bình chọn tranh đẹp.
- Một nhóm trẻ biểu diễn múa hát, đọc thơ theo chủ đề động vật.
- Trẻ giới thiệu tranh của mình: “Con vẽ con mèo, mèo có lông màu...”.
- Trẻ tô hoặc vẽ tranh các con vật nước: cá vàng, tôm, sứa, cá heo...
- Trẻ dán tranh lên “bức tường đại dương”.

- Trẻ chọn 4–6 tranh về loài côn trùng hoặc chim.
- Trẻ dán vào từng trang theo thứ tự, tô khung, vẽ thêm cảnh vật.

#### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh, làm sách tranh chuyện về các con vật.
- Xem sách tranh về động vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về động vật sống dưới nước, làm sách tranh chuyện về động vật sống dưới nước.

##### **a. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc (gà, vịt, chó, mèo...).
- Phát triển ngôn ngữ: trẻ biết mô tả lại hình ảnh, kể chuyện ngắn theo tranh.
- Rèn kỹ năng xem sách đúng cách: lật trang nhẹ nhàng, xem từ trái sang phải.
- Khuyến khích trẻ sáng tạo khi tự làm sách tranh đơn giản.
- Giáo dục trẻ yêu quý và biết chăm sóc động vật.

##### **2. Chuẩn bị**

- Trẻ nhận biết các loài động vật dưới nước: cá, tôm, cua, mực, sứa, cá heo...
- Phát triển tư duy quan sát: phân biệt màu sắc, hình dạng, nơi sống của động vật.
- Phát triển ngôn ngữ thông qua kể chuyện theo tranh.
- Rèn kỹ năng hợp tác khi làm sách nhóm.
- Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường nước, không vứt rác xuống ao hồ.

##### **b. Chuẩn bị:**

- Sách tranh về các con vật . Ảnh rời hoặc thẻ hình về các con vật.
- Giấy A4/A5, bìa cứng làm bìa sách.
- Keo dán, hồ, bút sáp, bút lông.
- Kẹp bấm/ghim để đóng thành sách.
- Sách tranh, mô hình, hình ảnh lớn về động vật dưới nước.
- Bộ tranh kể chuyện đơn giản về các loài sống dưới nước.
- Giấy, bút màu, keo dán, bìa làm sách.

##### **c. Cách chơi:**

- Cho trẻ ngồi theo nhóm nhỏ.
- Cô hướng dẫn cách mở sách, cách giữ sách.
- Cô và trẻ cùng quan sát từng trang, đặt câu hỏi gợi mở:
  - + “Con thấy con vật gì đây?”
  - + “Nó đang làm gì?”
  - + “Nó có đặc điểm gì nổi bật?”
- Khuyến khích trẻ kể lại ngắn theo hình.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chọn 3–4 hình con vật thích nhất.</li> <li>- Trẻ dán từng hình lên mỗi trang giấy.</li> <li>- Cô đóng lại thành cuốn sách và cho trẻ trang trí bìa.</li> <li>- Trẻ trưng bày sách tại góc sách – truyện.</li> <li>- Cho trẻ xem các bức tranh, ảnh và trò chuyện</li> <li>- Cô mở sách tranh và cùng trẻ quan sát từng trang.</li> <li>- Kể chuyện theo tranh</li> <li>- Làm sách tranh về động vật dưới nước <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trẻ chọn hình con vật dưới nước để dán vào từng trang.</li> <li>+ Trẻ vẽ thêm bọt nước, rong biển cho sinh động.</li> <li>+ Cô ghi lại lời kể của trẻ dưới mỗi tranh.</li> <li>+ Đóng thành sách và đặt vào góc xem sách của lớp.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>5. Góc thiên nhiên:</b> Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.</p> <p><b>a. Mục đích, yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận biết các loài cá trong bể: cá vàng, cá ba đuôi, cá bảy màu...</li> <li>- Trẻ biết thức ăn của cá và cách chăm sóc đơn giản: cho cá ăn lượng vừa đủ, thay nước định kỳ (cô làm mẫu).</li> <li>- Phát triển kỹ năng quan sát: màu sắc, cách bơi, bong bóng, vây cá.</li> <li>- Giáo dục trẻ giữ vệ sinh, không vỗ mạnh vào bể cá.</li> </ul> <p><b>b. Chuẩn bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bể cá sạch, có 2–3 loại cá.</li> <li>- Thức ăn dạng hạt.</li> <li>- Ca nhỏ để đổ nước</li> </ul> <p><b>c. Cách chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lại gần bể cá và quan sát trong im lặng.</li> <li>- Cô hỏi gợi mở: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ “Con cá màu gì?”</li> <li>+ “Cá bơi bằng gì?”</li> <li>+ “Cá sống ở đâu?”</li> </ul> </li> <li>- Cô làm mẫu cách cho cá ăn: rắc một lượng nhỏ.</li> <li>- Trẻ luân phiên cho cá ăn dưới sự hướng dẫn.</li> <li>- Cô hướng dẫn trẻ không thò tay vào bể, không gõ vào kính.</li> </ul>	
<p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn kỹ năng rửa mặt, rửa tay theo đúng các bước trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh và bất cứ khi nào tay bẩn. Cách phòng tránh dịch bệnh cho trẻ.</li> <li>- Trẻ sử dụng các từ như: “Mời cô” “Mời bạn” trước khi vào bữa ăn. Lau miệng sạch sau khi ăn.</li> <li>- Ngủ đúng thời gian quy định.</li> </ul>	

<b>Hoạt động chiều</b>	<b>Thứ 2</b>	Làm bài trong vở tạo hình	Chơi các trò chơi dân gian	Ôn luyện trong phạm vi 4	Chơi theo ý thích ở góc tự chọn	
	<b>3</b>	Ôn lại các bài thơ đã học	Làm bài trong vở toán	Kể chuyện: “ Dê con nhanh trí”	Ôn luyện kỹ năng gấp quần áo	
	<b>4</b>	Tô màu đàn gà	Xé dán bức tranh con cá	Làm mặt nạ cáo	Ôn tập các bài thơ đã học	
	<b>5</b>	Rèn kỹ năng sử dụng kéo	Làm bài tập trong vở chữ cái	Khám phá vòng đời con bướm (5E)	Biểu diễn văn nghệ tập thể	
	<b>6</b>	Biểu diễn văn nghệ cuối tuần	Biểu diễn văn nghệ cuối tuần	Làm con bướm (EDP)	Dọn vệ sinh lớp cuối tuần	

#### **IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

##### **Tuần 1: Chủ đề nhánh I : MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH**

**(Thời gian thực hiện từ ngày 22/12 đến ngày 26/12 năm 2025)**

##### **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ hai ngày 22 tháng 12 năm 2025**

#### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.

- Điểm danh trẻ.

- Thể dục buổi sáng.

## II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

### PTVĐ: NÉM TRÚNG ĐÍCH ĐÚNG BẰNG HAI TAY

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết ném trúng đích đứng bằng 2 tay (xa 1,5m x cao 1,2m) (MT7\*).
- Trẻ biết dùng sức mạnh của đôi tay để ném túi cát trúng đích.
- Giúp trẻ phát triển sự phối hợp khéo léo, nhanh nhẹn trong vận động. Biết định hướng trong không gian.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong khi thực hiện vận động. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

#### 2. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, thoáng, an toàn cho trẻ.
- Đích, túi cát, hai sợi dây thừng.
- Nhạc bài hát về chủ đề.

#### 3. Tiến hành hoạt động

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HD CỦA TRẺ
<p><b>* Ôn định vào bài:</b> Cô cùng trẻ quay quần trò chuyện hỏi về sức khỏe trẻ. Để có sức khỏe tốt chúng mình phải làm gì? Để có sức khỏe tốt chúng mình phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục thể thao cho cơ thể khỏe mạnh.</p> <p><b>* Hoạt động 1: Khởi động</b> Trẻ đi theo cô thành vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau: Đi thường -&gt; đi bằng -&gt; mũi bàn chân -&gt; đi thường -&gt; đi bằng gót bàn chân -&gt; đi thường -&gt; đi bằng mép bàn chân -&gt; đi thường -&gt; chạy chậm -&gt; chạy nhanh -&gt; chạy chậm -&gt; đi thường. Sau đó đứng về 3 hàng ngang dẫn cách đều. Kết hợp với nhạc.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trọng động</b> + Cô cùng trẻ tập bài phát triển chung với bài hát “Bé khỏe bé ngoan”. + Vận động cơ bản: Tập kết hợp với bài thơ “Chú bộ đội hành quân trong mưa”. Cô cho trẻ cùng nói về ý tưởng của trẻ khi thực hiện vận động.</p> <p>Cô làm mẫu lần 1: Đóng vai các chú bộ đội tập chọn vện không giải thích.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô giáo.</p> <p>- Trẻ cùng làm các động tác khởi động cùng cô giáo.</p> <p>- Trẻ chú ý tập cùng cô giáo.</p> <p>- 2 - 3 trẻ nói về cách thực hiện vận động theo ý tưởng của trẻ.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p>

<p>Lần 2: Vừa tập vừa phân tích cách tập “Ném trúng đích đứng bằng 2 tay”.</p> <p>Cô đứng trước vạch chuẩn chân trước chân sau, một tay cầm túi cát để ngang tầm mắt. Khi có hiệu lệnh ném một tay cầm túi cát đưa ngang tầm mắt, nhằm đích rồi dùng sức mạnh của đôi tay để ném túi cát trúng đích. Ném xong cô đi về cuối hàng đứng vào vị trí.</p> <p>Cô cho hai cháu lên thực hiện.</p> <p>Trẻ cùng thực hiện “Ném trúng đích đứng bằng 2 tay”. Cô cho lần lượt trẻ được lên tập.</p> <p>Quá trình trẻ tập cô giáo quan sát chú ý sửa sai cho trẻ. Cô cho trẻ “Ném trúng đích đứng bằng 2 tay” trải nghiệm ở độ khó hơn.</p> <p>- Trò chơi vận động: Thi đi nhanh.</p> <p>Cô giáo chia trẻ thành hai nhóm chơi, mỗi nhóm có hai sợi dây. Cho trẻ xếp thành hai hàng dọc ở một đầu đường thẳng, đầu kia đặt khối hộp nhỏ. Buộc hai đầu dây vào nhau sao cho trẻ có thể xỏ chân vào dễ dàng. Lần lượt cho hai trẻ đứng đầu hàng xỏ chân vào dây. Hai trẻ đầu tiên xuất phát cùng một lúc, trong lúc di chuyển, trẻ không được làm sợi dây tuột ra khỏi chân. Khi đến đầu kia, trẻ phải nhảy qua khối hộp rồi tháo dây chạy về đưa cho trẻ thứ ba. Lúc đó bạn thứ hai đã có sẵn dây ở chân tiếp tục đi lên. Sau một thời gian quy định nhóm nào nhanh không bị dẫm vào vạch là thắng cuộc.</p> <p>Kết thúc trò chơi nêu nhận xét.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng kết hợp nghe nhạc.</p>	<p>- Trẻ quan sát và lắng nghe cô phân tích.</p> <p>- Hai trẻ lên tập.</p> <p>- Lần lượt trẻ được lên tập.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ cùng đi nhẹ nhàng hát cùng cô giáo.</p>
--	---

### III. CHƠI NGOÀI TRỜI

- **Tham quan:** Mô hình các con vật nuôi trong gia đình trong vườn cổ tích.
- **TCVĐ:** Cáo ơi ngủ à.
- **Chơi tự do:** Làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài); chăm sóc các con vật nuôi; chơi TC “tôm cua cá”;

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được một số con vật nuôi trong gia đình. Đàm thoại nhận xét về các con vật.
- Rèn luyện và phát triển các kỹ năng quan sát, xé dán, lắp ghép... phát triển tư duy ghi nhớ cho trẻ. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, hứng thú tham gia trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết được ích lợi của con vật đó đối với con người. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

## 2. Chuẩn bị:

- Mô hình trang trại các con vật nuôi trong gia đình.
- Các loại lá cây, giấy vẽ, bút màu, que tính, đá sỏi...
- Sân chơi, khu vực chơi bằng phẳng, an toàn cho trẻ.

## 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường và dẫn dắt trẻ đến thăm mô hình trang trại về các con vật nuôi trong gia đình. Trò chuyện cùng trẻ về một số con vật nuôi trong gia đình.

+ Trẻ quan sát gọi tên các con vật nuôi trong gia đình?

- + Những con vật đó có đặc điểm gì?
- + Những con vật đó thuộc nhóm gì?
- + Thức ăn của các động vật đó là gì?
- + Hàng ngày chăm sóc các con vật đó như thế nào?

Giáo dục trẻ biết được ích lợi của con vật đó đối với con người. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

\* Trò chơi vận động: “Cáo ơi ngủ à”.

- Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi (cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi đúng luật).

\* Trò chơi tự do: Làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài); chăm sóc các con vật nuôi; chơi trò chơi “tôm cua cá”;

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

## IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

1. Góc phân vai: Bác sĩ thú y

2. Góc XD-LG: Xây dựng trại chăn nuôi, xếp hình, ghép hình con vật.

3. Góc nghệ thuật: Tô màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật

4. Góc học tập - sách: Xem sách tranh, làm sách tranh chuyện về các con vật.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi

## V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

### Bé làm bài tập trong vở tạo hình

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hình ảnh gia đình, ngôi nhà, các thành viên trong bài tập của vở tạo hình.

- Hiểu nội dung tranh và biết thực hiện yêu cầu của bài tập (tô màu, nặn, dán, vẽ thêm, trang trí...).

- Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu, dán, vẽ chi tiết đơn giản.

- Biết phối hợp màu sắc hài hòa, giữ gìn vở sạch đẹp.

- Phát triển sự tập trung, khéo léo và sáng tạo.

- Trẻ hứng thú, tích cực trong hoạt động. Biết giữ gìn vở, đồ dùng học tập cẩn thận.

#### 2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô :
- Mẫu bài tập hoàn chỉnh để hướng dẫn trẻ.
- Tranh minh họa, bút màu, hồ dán, giấy màu (nếu có phân dán).
- Đồ dùng của trẻ
- Vở tạo hình của từng bé, bút màu, hồ dán, khăn lau tay

### 3. Tiến hành

#### a. Ôn định – Gây hứng thú

- Cô cho trẻ hát bài: “Cả nhà thương nhau”
- Trò chuyện:
  - + Gia đình con có những ai?
  - + Ở nhà con thường làm gì cùng bố mẹ?
- Cô giới thiệu:
 

“Hôm nay, chúng mình sẽ cùng làm bài tập trong vở tạo hình về gia đình của bé nhé!”

#### b. Hướng dẫn làm bài tập

- Cô cho trẻ quan sát hình mẫu trong vở:
- Cô hướng dẫn trẻ từng bước thực hiện bài tập

#### c. Trẻ thực hiện bài tập

- Trẻ làm việc cá nhân trong vở.
- Cô đi quan sát, gợi mở nhẹ nhàng:
- Cô giúp đỡ những trẻ còn yếu, hướng dẫn cách cầm bút, bôi hồ, tô màu nhẹ tay.

#### d. Nhận xét – Trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ giơ vở của mình lên khoe trước lớp.
- Cô khen ngợi, rút kinh nghiệm và chuyển hoạt động

### VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ ba ngày 23 tháng 12 năm 2025

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

#### KPKH: TÌM HIỂU VỀ MỘT SỐ CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

##### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, tập tính, thức ăn và môi trường sống của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...)
- Trẻ biết được ích lợi của các con vật.
- So sánh được các đặc điểm khác nhau và giống nhau giữa các con vật
- Trẻ yêu quý và biết cách chăm sóc bảo vệ chúng.

##### 2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Giáo án điện tử có các hình ảnh về các động vật sống trong gia đình, Mô hình nông trại có các con vật nuôi trong gia đình
- Nhạc một số bài hát về chủ đề vật nuôi trong gia đình: Gà trống, mèo con và cún con, Một con vịt, ca dao con mèo mà trèo cây cau, con cún con, Con gà trống
- Tranh ảnh có các con vật nuôi trong gia đình. (Trên máy tính)
- Hai ngôi nhà có hình các con vật.
- Đồ dùng của trẻ: Lô tô các con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo, .....

##### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1. Ổn định, gây hứng thú:</b> - Cho trẻ hát và vận động theo bài “ Gà trống, mèo con và cún con”.	- Trẻ hát cùng cô

<p>- Chúng mình vừa hát bài hát gì? bài hát nói về con vật nào?</p> <p>- Trong gia đình các con còn có những con vật nào nữa? (Cô chiếu hình ảnh trên máy tính)</p> <p>- Để biết những con vật này sống trong gia đình như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau đến thăm nhà của bạn Hoa, để xem gia đình bạn ấy nuôi những con vật gì nhé</p> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>Hoạt động 1:. Nhận biết về một số vật nuôi trong gia đình</b></p> <p><b>a. Nhận biết con gà, con vịt</b></p> <p><b>* Nhận biết con gà</b></p> <p>+ Cô đọc, cô đọc:</p> <p>“ Con gì, sáng sớm tinh mơ Gáy ò ó o...o Gọi người thức dậy ” .</p> <p>+ Con có nhận xét gì con gà trống? (Cô gợi ý để trẻ trả lời các đặc điểm: Tiếng kêu, chỉ tên các bộ phận, thức ăn, nơi ở, sinh sản)</p> <p>+ <i>Các con thử làm điệu bộ của gà trống xem .</i></p> <p>+ Ngoài gà trống ra các con còn biết con gà gì nữa ?</p> <p>=&gt; Cô khái quát: Con gà có 2 chân, đầu có mào, chân ko có màng, gà trống gáy ò ó o, gà mái kêu cục, cục tác. Kiếm ăn trên cạn, ăn giun, thóc, ngô. Con gà đẻ trứng, cung cấp thi, trứng cho con người. Con gà thuộc nhóm gia cầm.</p> <p><b>* Nhận biết Con Vịt</b></p>	<p>-Bài hát „Gà trống, mèo con và cún con „</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Đố gì, đố gì . - Con gà trống .</p> <p>+ Kêu ò ó o + Có mỏ nhọn, 2 chân cao ko có màng, có cánh, đẻ trứng. - Trẻ làm điệu bộ gà trống đập cánh gáy ò ó o ... o cùng cô .</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Con vịt</p>
--	--

<p>- Trẻ nghe tiếng kêu : Đó là tiếng kêu của con gì?</p> <p>- Đúng rồi đó là con vịt đấy các con ạ,</p> <p>- Con có nhận xét gì về con vịt? (Cô gợi ý để trẻ trả lời các đặc điểm: Mỏ dẹt, chân ngắn có màng, biết bơi, đẻ trứng, kêu quạc quạc</p> <p>=&gt; Cô khái quát: Con vịt là động vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia cầm, có chân ngắn, có màng bơi được dưới nước. Con vịt đẻ trứng, cung cấp thịt, trứng cho con người.</p> <p>- Vậy các con có biết những con vật có 2 chân, có mỏ, đẻ trứng thuộc nhóm gì không?</p> <p>=&gt; Cô khái quát: các loài động vật có hai chân, có lông vũ, có cánh, đẻ trứng thuộc nhóm gia cầm, được con người nuôi giữ, nhân giống nhằm mục đích sản xuất trứng, lấy thịt hay lông vũ. Những loài gia cầm điển hình gồm gà, vịt, ngan, ngỗng.</p> <p><b>b. Nhận biết con chó, con mèo</b></p> <p><b>*Con mèo</b></p> <p>- Lắng nghe, lắng nghe .</p> <p>“ Con gì tai thính mắt tinh Núp trong bóng tối ngò rình chuột qua ”</p> <p>+ Con có nhận xét gì về con mèo? (tiếng kêu, kể tên các bộ phận - gọi 1 vài trẻ trả lời)</p> <p>=&gt; Cô khái quát: Con mèo là vật nuôi trong gia đình, có 4 chân, có đầu, mình, đuôi, 2 mắt, 2 tai, con mèo đẻ con . là con vật có ích cho gia đình</p> <p><b>* Con Chó :-</b> Cho trẻ nghe tiếng kêu của con chó và hỏi: Đó là tiếng kêu của con gì?</p> <p>+ Con có nhận xét gì về con chó? ( tiếng kêu, các bộ phận, nơi sống)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Nhóm gia cầm</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Nghe gì, nghe gì</p> <p>- Con mèo</p> <p>- Con mèo kêu meo meo, có 4 chân, có lông, có đầu, mình chân, đuôi, 2 mắt.</p> <p>- Con chó</p> <p>- 1 vài trẻ trả lời và chỉ trên mô hình các bộ phận của con chó</p>
---	---

<p>=&gt; Cô khái quát: Con chó là vật nuôi trong gia đình, có 4 chân, có đầu, mình, đuôi, 2 mắt, 2 tai, con chó đẻ con. Con chó trông giữ nhà cho con người. là con vật có ích trong gia đình.</p>	<p>- Trẻ nghe</p>
<p>- Con chó, con mèo được gọi chung là nhóm gì?</p>	<p>- Nhóm gia súc .</p>
<p>=&gt;Cô khái quát: <u>Nhóm gia súc là những con vật có vú như chó, mèo, trâu bò, được con người nuôi dưỡng trong gia đình để lấy thực phẩm thịt, sữa hay sức lao động của chúng.</u></p>	<p>- Trẻ nghe</p>
<p><b>Hoạt động 2: So sánh và mở rộng</b></p>	
<p><b>* So sánh con chó và con gà</b></p>	
<p>Các con ơi, như vậy là cô và các con vừa tìm hiểu về con gà, con vịt thuộc nhóm gia cầm, con chó, con mèo thuộc nhóm gia súc là những vật nuôi trong gia đình. Vậy các con hãy cho cô biết con gà và con chó có điểm gì khác nhau và giống nhau?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p><b>* Giáo dục:</b> - Các con phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ các con vật đó?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>=&gt; Cô khái quát: Các con hãy giúp bố mẹ cho chúng ăn hàng ngày vì những con vật ấy cho mình thức ăn có giá trị dinh dưỡng cao, để các con cao lớn hơn, thông minh hơn nên các con phải biết yêu quý, chăm sóc các loại động vật trong gia đình (Cho ăn uống đầy đủ, tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại, sau khi tiếp xúc với vật nuôi phải rửa tay bằng xà phòng,..)</p>	<p>- Trẻ nghe</p>
<p><b>* Mở rộng:</b> Ngoài con chó, con mèo, con gà, con vịt, trong gia đình còn nuôi những con vật gì nữa?</p>	<p>- Trẻ trả lời theo ý hiểu</p>
<p>- Cô mời các con hãy xem video nhé!</p>	<p>- Trẻ xem video</p>
<p><b>Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập</b></p>	
<p><b>TC1: “Ai giỏi hơn?”</b></p>	
<p>- Giới thiệu trò chơi</p>	
<p>- Phát lô tô các con vật cho trẻ</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 1: Cô giới lô tô, trẻ gọi tên con vật</li> <li>- Lần 2: Cô nêu đặc điểm con vật, trẻ chọn lô tô giờ lên:</li> <li>+ Con gì mỏ dẹt, chân ngắn có màng biết bơi?</li> <li>+ Con gì gáy sáng gọi ng thức dậy?</li> <li>+ Con gì chuyên bắt chuột?</li> <li>+ Con gì chăm canh gác nhà?</li> </ul> <p><b>Trò chơi 2: “Tìm về đúng chuồng”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ giữ lại 1 lô tô mà trẻ yêu thích nhất.</li> <li>- Cô có 2 chuồng có hình ảnh của 2 loại động vật nuôi (Gia súc, gia cầm). Trong tay trẻ đã giữ lại một lô tô hình ảnh con vật tương ứng với 2 loài vật ở 2 chuồng. Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát theo lời bài hát: <b>“Gà trống, mèo con và cún con”</b> khi kết thúc bài hát nghe hiệu lệnh của cô hô <b>“tìm về đúng chuồng”</b>. Bạn nào có lô tô hình ảnh tương ứng với hình ảnh ở chuồng nào thì phải về đúng chuồng đó. Nếu bạn nào về chuồng sai bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.</li> <li>- Lần 2 cho trẻ đổi lô tô</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</li> <li>- Cô kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi, động viên trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.</li> <li>- Trẻ hát “Đàn vịt con” và chuyên hoạt động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi trò chơi- Trẻ nghe</li> <li>- Trẻ hát và ra sân chơi</li> </ul>
--	---

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Đạo chơi:** Quan sát sự thay đổi về quang cảnh thời tiết
- **Trò chơi vận động:** Thả đĩa ba ba.
- **Chơi tự do:** Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, bông bèo)...

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết về quang cảnh thời tiết, sự thay đổi về thời tiết các ngày trong

tuần.

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi, rèn luyện tinh thần đoàn kết.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, mặc quần áo phù hợp với thời tiết. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ.

## **2. Chuẩn bị**

- Nội dung câu hỏi trò chuyện cùng trẻ.
- Khu vực chơi với cát và nước, các vật chìm, nổi.
- Giấy màu, giấy vẽ, bút màu, lá mít, lá chuối, bông bèo, tấm tre.

## **3. Tiến hành hoạt động**

Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường hát bài “Trời nắng trời mưa”, trò chuyện cùng trẻ về quang cảnh thời tiết hôm nay.

- + Các con thấy quang cảnh thời tiết hôm nay như thế nào?
- + Các con nhận xét gì về quang cảnh thời tiết?
- + Bầu trời như thế nào? Có gió gì thổi?
- + Mọi cảnh vật như thế nào?
- + Con người thấy thế nào?

Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, mặc quần áo phù hợp với thời tiết. Luôn biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ.

\* Trò chơi vận động: “Thả đĩa ba ba”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cho trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, bông bèo)...

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

## **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**1. Góc phân vai:** Bác sĩ thú y

**2. Góc XD-LG:** Xây dựng trại chăn nuôi, xếp hình, ghép hình con vật.

**3. Góc nghệ thuật:** Tô màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật

**4. Góc học tập - sách:** Xem sách tranh, làm sách tranh chuyện về các con vật.

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi

## **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

### **ÔN LẠI CÁC BÀI THƠ ĐÃ HỌC**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả và nội dung chính của bài.

- Trẻ đọc diễn cảm, rõ lời, đúng nhịp thơ; biết thể hiện cảm xúc qua giọng điệu.
- Trẻ yêu thích thơ ca, mạnh dạn thể hiện trước tập thể.

## 2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Thẻ hình, bông hoa, vòng hoa để thưởng cho trẻ.

## 3. Tiến hành hoạt động

- Cô và trẻ cùng hát một bài quen thuộc.

- Cô hỏi:

+ “Tuần trước chúng mình đã học bài thơ gì nhỉ?”

+ “Tác giả là ai?”

+ “Bài thơ nói về điều gì?”

- Mời 1–2 trẻ đọc lại bài thơ.

- Cô nhận xét, khen ngợi, sau đó đọc mẫu diễn cảm lại 1 lần.

\* Luyện đọc theo hình thức

- Cả lớp đọc thơ cùng cô.

- Nhóm bạn trai đọc, nhóm bạn gái đọc.

- Từng tổ, từng nhóm nhỏ đọc nối tiếp.

- Cá nhân đọc – cô động viên trẻ nhút nhát.

- Có thể cho trẻ đọc kết hợp với động tác minh họa, gõ nhịp, hoặc thi đọc diễn cảm.

- Cô hỏi lại tên bài thơ, tác giả.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ đọc tốt.

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ: .....

- Trạng thái cảm xúc: .....

- Kiến thức, kỹ năng: .....

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....

- Biện pháp khắc phục: .....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ tư ngày 24 tháng 12 năm 2025

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

#### PTTC&KNXH: QUAN TÂM, CHIA SẺ, GIÚP ĐỠ BẠN.

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ hiểu quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn là như thế nào.
- Biết thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ với bạn đúng cách.
- Trẻ có kỹ năng trong việc xử lý các tình huống xảy ra trong cuộc sống.
- Phát triển ở trẻ kỹ năng ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng. Mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp với mọi người.
- Trẻ ngoan ngoãn, lễ phép. Hứng thú tham gia hoạt động.

#### 2. Chuẩn bị

- + Chuẩn bị của cô
  - Máy tính, loa.
  - Các bài hát liên quan tới nội dung giáo dục.
  - Hình ảnh các tình huống.
- + Chuẩn bị của trẻ
  - Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Trải nghiệm thực tế:</b> Cho trẻ nhảy 1 bài: “ Người tôi yêu tôi thương” - Trò chuyện về nội dung bài hát. Giáo dục trẻ cần biết yêu thương, giúp đỡ bạn bè.</p> <p><b>*Suy ngẫm và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân:</b> - Giới thiệu nội dung từng bức tranh và trò chuyện về chúng: + Tranh 1: Hai bạn gái đang quan tâm, hỏi han, động viên nhau. + Tranh 2: Bạn trai không nhất đồ giúp bạn gái. + Tranh 3: Bạn gái không cho bạn mượn đồ, không chia sẻ đồ cho bạn trai.</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hát và trò chuyện nội dung.</li><li>- Trẻ quan sát.</li></ul>



- + Các con đang được đi dạo chơi ở đâu?
- + Các con thấy gì khi đi dạo chơi trong vườn cổ tích?
- + Các mô hình trong vườn cổ tích mô phỏng về các câu chuyện gì?
- + Các con yêu quý những nhân vật nào trong những câu chuyện vừa kể tên?

Tại sao?...

Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh sân trường, biết nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.

\* Trò chơi vận động: “Kéo co”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; nhặt lá, chăm sóc cho cây...

Cô giới thiệu một số trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ

#### IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

1. Góc phân vai: Bác sĩ thú y

2. Góc XD-LG: Xây dựng trại chăn nuôi, xếp hình, ghép hình con vật.

3. Góc nghệ thuật: Tô màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật

4. Góc học tập - sách: Xem sách tranh, làm sách tranh chuyện về các con vật.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi

#### V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

##### TÔ MÀU ĐÀN GÀ

#### 1. Mục đích – Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hình ảnh đàn gà (gà mẹ, gà con).
- Hiểu đặc điểm đơn giản: gà có mỏ, cánh, chân, lông
- Rèn kỹ năng tô màu không chồm ra ngoài.
- Tô màu theo ý thích hoặc theo gợi ý của cô.
- Rèn kỹ năng cầm bút chì màu đúng cách.
- Hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn đồ dùng, không vứt bừa bãi.

#### 2. Chuẩn bị:

- Tranh in đàn gà (gà mẹ + 3–5 gà con).
- Bộ bút sáp màu cho mỗi trẻ.
- Một tranh mẫu cô tô sẵn để trẻ quan sát
- Bài hát: “Đàn gà con”, “Gà trống mèo con và cún con”.

#### 3. Tiến hành hoạt động

##### a. Gây hứng thú

- Cô bật bài hát “Đàn gà con”.
- Con vừa nghe bài hát nói về con vật gì?

- Nhà con có nuôi gà không?
- Cô giới thiệu: “Chiều nay chúng mình sẽ cùng tô màu đàn gà thật đẹp nhé!”

**b. Quan sát và đàm thoại tranh**

Cô đưa tranh mẫu và hỏi trẻ:

- Trong tranh có những con gì? (Gà mẹ – gà con)
- Gà con có màu gì?
- Gà mẹ thường có màu gì?

→ Cô nhắc trẻ: có thể tô theo ý thích, không bắt buộc giống mẫu.

**c. Cô hướng dẫn cách tô**

- Cách cầm bút đúng.
- Tô từ trên xuống – từ trái sang phải.
- Tô nhẹ nhàng, không ấn mạnh.
- Không tô lem ra ngoài hình.

Cô làm mẫu cho trẻ quan sát.

**d. Trẻ thực hành**

- Trẻ về bàn tô màu.
- Cô quan sát – hỗ trợ trẻ
- Nhắc trẻ tô phần đầu trước, rồi đến thân, cánh, chân.

**e. Nhận xét – Trưng bày sản phẩm**

- Mời vài trẻ lên giới thiệu tranh:
- “Con tô đàn gà của mình như thế nào?”
- Con có nhận xét gì về bài làm của bạn?
- Dán sản phẩm lên bảng “Tác phẩm của bé”.

**4. Kết thúc**

- Hát vận động bài “Đàn gà con”.
- Nhắc trẻ rửa tay, cất bút màu đúng nơi quy định.

**VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ năm ngày 25 tháng 12 năm 2025

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

#### PTTM: NẶN MỘT SỐ CON VẬT

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong được đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. (MT143).
- Biết đính gắn các bộ phận để tạo thành con vật gần gũi, dễ thương...
- Cũng cố kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt để tạo thành con vật.
- Rèn kỹ năng phối hợp màu, kỹ năng đính gắn.
- Trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.
- GD trẻ có ý thức nề nếp trong giờ học và cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định.

#### 2. Chuẩn bị:

\*Đồ dùng của cô:

- Mẫu nặn của cô: con Thỏ, con Vịt.
- Bài hát: “Gà trống mèo con và cún con”.
- Bài thơ: “Đàn gà con”.
- Nhạc không lời (gà trống mèo con và cún con, con gà trống, một con vịt)
- Góc tạo hình

\*Đồ dùng của trẻ:

- Đất nặn, bảng con.
- Bàn ghế kê theo nhóm, khăn lau.

#### 3. Tiến hành hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Tạo cảm xúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ hát bài hát: “Gà trống mèo con và cún con”.</li><li>- Hỏi bài hát nói về các con vật gì? Ngoài ra con biết có những con vật gì nữa?</li><li>- Giáo dục trẻ: Các con vật đó rất đáng yêu và có ích vì vậy các con phải biết chăm sóc bảo vệ các con vật sống trong gia đình.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hát.</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li></ul>

<p>- Hôm nay cô sẽ cho lớp mình nặn các con vật sống trong gia đình.</p> <p><b>*Hoạt động 2: Quan sát mẫu</b></p> <p>+ Quan sát con Vịt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đây là con gì?</li> <li>- Các con có nhận xét gì về con Vịt của cô nặn?</li> <li>- Làm thế nào để cô nặn được con Vịt?</li> <li>- Khi nặn các bộ phận của con Vịt thì cô phải làm gì?</li> <li>- Cô khái quát lại: Con Vịt cô lấy phần đất nhỏ hơn sau đó cô xoay tròn để làm đầu, phần mình cô lấy phần đất to hơn sau đó cô lăn dọc, ấn nhẹ, và vuốt cong phần đuôi sau đó cô dùng phần đất nhỏ lăn dài và ấn dẹt để làm cánh, mỏ con Vịt cô lăn dài và ấn bẹt.</li> </ul> <p>+ Quan sát con Thỏ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đây là con gì?</li> <li>- Làm thế nào để cô nặn được con Thỏ?</li> <li>- Khi nặn các bộ phận của con Thỏ thì cô phải làm gì?</li> <li>- Cô khái quát lại: Con Thỏ cô lấy phần đất nhỏ hơn cô xoay tròn để tạo thành đầu, phần mình cô dùng phần đất lớn hơn để lăn dọc, tai của con thỏ dài cô lăn dọc và sau đó cô ấn dẹt, đuôi của Thỏ cô dùng phần đất nhỏ hơn để nặn đuôi và chân.</li> <li>- Cho trẻ chuyền tay nhau xem mẫu nặn của cô.</li> <li>- Hôm nay cô sẽ cho các con nặn những con vật nuôi trong gia đình.</li> </ul> <p>+ Hỏi ý định trẻ con định nặn con vật gì? Và nặn như thế nào?</p> <p><b>*Hoạt động 3: Xem ai khéo tay.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đọc bài thơ: “Đàn gà con” và đi về bàn nặn.</li> <li>- Trẻ thực hiện nhiệm vụ cô mở nhạc không lời nhẹ nhàng theo chủ đề.</li> <li>- Cô bao quát, quan sát và giúp đỡ trẻ khi cần thiết, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo.</li> <li>- Nhắc nhở trẻ hoàn thiện sản phẩm khi sắp hết giờ.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 4: Sản phẩm của bé.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.</li> <li>- Cho trẻ nêu cảm nhận của trẻ về sản phẩm của mình.</li> <li>- Cô nhận xét những sản phẩm đẹp sáng tạo, tiến bộ, động viên những trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trĩ quan sát.</li> <li>-Trẻ trả lời.</li> <li>-Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>-Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ thực hiện.</li> <li>- Trẻ nói lên cảm nhận của mình.</li> </ul>
--	---

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Tham quan:** Trò chuyện về con Vịt.
- **TCVĐ:** Cáo ơi ngủ à?

- **Chơi tự do:** Làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài); chăm sóc các con vật nuôi; chơi TC: “tôm cua cá”; xé dán các con vật nuôi trong gia đình...

### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được con vịt là con vật nuôi trong gia đình.
- Nêu nhận xét về các bộ phận của con Vịt, đặc điểm của con Vịt.
- Giáo dục trẻ biết được ích lợi, cách chăm sóc con vật đó.

### 2. Chuẩn bị:

- Con Vịt nuôi trong gia đình.
- Giấy vẽ, bút màu, que tính.

### 3. Tiến hành hoạt động

- Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường hát bài: “Một con vịt”, đến bên con Vịt trong vườn cổ tích.

- + Các con đang đứng bên con gì?
- + Nêu nhận xét về con Vịt?
- + Con Vịt này thuộc nhóm gì?
- + Con vật sống ở đâu?
- + Thức ăn của Vịt là gì?
- + Vịt còn cho ta gì?
- + Hàng ngày chăm sóc các con vật đó như thế nào?

Giáo dục trẻ biết được Vịt là con vật nuôi trong gia đình. Thuộc nhóm gia cầm, cho thịt trứng làm tăng nguồn ăn rất bổ cho con người. Các con vật nuôi cần được người chăm sóc và bảo vệ chúng.

- Trò chơi vận động: “Cáo ơi ngủ à?”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

- Trò chơi tự do: Xếp hình vật nuôi, làm thức ăn và chăm sóc vật nuôi.

Cô giới thiệu một số trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ.

## IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

1. Góc phân vai: Bác sĩ thú y

2. Góc XD-LG: Xây dựng trại chăn nuôi, xếp hình, ghép hình con vật.

3. Góc nghệ thuật: Tô màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật

4. Góc học tập - sách: Xem sách tranh, làm sách tranh chuyện về các con vật.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi

## V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

### RÈN KỸ NĂNG SỬ DỤNG KÉO

#### 1. Mục đích – Yêu cầu

- Trẻ biết công dụng của kéo.
- Biết kéo là đồ dùng sắc, cần cẩn thận khi sử dụng.
- Trẻ biết cách cầm kéo đúng.

- Thực hiện được thao tác mở – khép kéo nhíp nhàng.
- Cắt được theo đường thẳng, đường ngang đơn giản.
- Biết cách chuyền kéo an toàn cho bạn và cô.
- Hứng thú tham gia hoạt động.
- Giữ gìn đồ dùng, không chạy nhảy khi cầm kéo. Không đùa nghịch kéo, biết sử dụng cẩn thận.

## **2. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ một kéo an toàn (đầu tròn).
- Giấy màu hoặc giấy trắng có vẽ sẵn đường thẳng/dạng nét đơn giản.
- Một kéo mẫu để cô làm.

## **3. Tiến hành hoạt động**

### **a. Gây hứng thú**

- “Ở nhà bố mẹ có dùng kéo để làm gì?”
- “Kéo dùng để cắt giấy, cắt vải... nhưng phải dùng thật cẩn thận, đúng cách.”
- “Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình kỹ năng sử dụng kéo an toàn.”

### **b. Cô làm mẫu – trẻ quan sát**

#### **\* Cách cầm kéo:**

- Ngón cái cho vào vòng trên.
- Ngón trỏ và ngón giữa vào vòng dưới.
- Bàn tay giữ thẳng, không nghiêng kéo.

#### **\* Cách cắt:**

- Tay trái giữ giấy, tay phải cầm kéo.
- Kéo mở – khép nhẹ nhàng.
- Mắt nhìn theo đường cắt.
- Cô làm chậm để trẻ quan sát.

#### **\* Cách đưa kéo cho bạn/cô:**

- Đưa cán kéo về phía người nhận, không đưa mũi kéo ra ngoài.

### **c. Trẻ thực hành**

Bước 1: Tập mở – khép kéo

Bước 2: Cắt theo đường thẳng

- Cô phát giấy có đường thẳng → trẻ cắt theo.
- Cô quan sát, sửa sai:
- “Con cầm tay giữ giấy cao hơn một chút nhé.”
- “Con mở kéo rộng hơn để dễ cắt.”

Bước 3: Cắt đường đơn giản (ziczac nhẹ/đường sóng)

- Khi trẻ đã quen, cô nâng dần độ khó.

#### **d. Trưng bày – nhận xét**

- Cô mời trẻ giơ sản phẩm cắt lên.
- Nhận xét: cách cầm kéo đúng, cắt gọn, đường cắt có thẳng không

#### **4. Kết thúc**

- Cho trẻ hát bài “*Bé khéo tay*”.
- Nhắc trẻ cất kéo vào rổ đúng chỗ, không cầm kéo chạy.

### **VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

### **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ sáu ngày 26 tháng 12 năm 2025**

#### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

#### **II. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

### **LQVVH : CÁO , THỎ VÀ GÀ TRỒNG**

#### **1. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên truyện “Cáo,thỏ và gà trồng”, tên các nhân vật trong truyện.
- Nắm được nội dung câu chuyện, thông qua câu chuyện trẻ hiểu và đánh giá đúng tích cách nhân vật, đồng thời thể hiện được tính cách nhân vật.
- Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...(MT90\*)

- Luyện kỹ năng nghe và hiểu ngôn ngữ văn học.
- Trả lời được một số câu hỏi của cô.
- Luyện cách thể hiện giọng nói các nhân vật.
- Trẻ chăm chú nghe cô kể chuyện.
- Giáo dục trẻ dũng cảm, yêu mến, đoàn kết, giúp đỡ bạn.

## 2. Chuẩn bị

- Hệ thống câu hỏi.
- Tranh truyện.
- Que chỉ.
- Rối, sân khấu.
- Nhạc, câu đố.

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>Hoạt động 1: Gây hứng thú</b></p> <p>- Câu đố, câu đố.</p> <p style="text-align: center;">Con gì có mắt màu hồng          Bộ lông màu trắng như bông nõn nà          Đôi tai dài rộng vênh ra          Đuôi ngắn, nổi tiếng mà chạy rất nhanh?          Đó là con gì?</p> <p>- À đó là con thỏ đấy. Cô cũng biết một câu chuyện rất hay nói về chú thỏ bị một con cáo gian ác cướp mất nhà của mình. Liệu có ai có thể giúp đỡ chú thỏ lấy lại ngôi nhà của mình? Muốn biết ai đã giúp đỡ chú lấy thỏ lại ngôi nhà của mình từ tay cáo các con hãy chú ý lắng nghe cô kể câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống” nhé.</p> <p><b>Hoạt động 2: Cô kể chuyện cho trẻ nghe</b></p>	<p>- Đố gì đố gì</p> <p>- Con thỏ ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Kể lần 1: Cô kể diễn cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ.</p> <p>- Kể lần 2: Cô kể diễn cảm kết hợp với tranh minh họa.</p> <p><b>Hoạt động 3: Đàm thoại nội dung câu chuyện</b></p> <p>- Cô vừa kể câu chuyện gì?</p> <p>- Trong truyện có những nhân vật nào?</p> <p>- Cáo và Thỏ có ngôi nhà bằng gì?</p> <p>- Tại sao Cáo xin sang nhà Thỏ ở nhờ? Khi sang nhà Thỏ Cáo đã làm gì?</p> <p>- Đã có những con vật gì đến an ủi Thỏ?</p> <p>- Bầy Chó, bác Gấu, anh Gà Trống hỏi Thỏ như thế nào?</p> <p>- Thỏ trả lời thế nào?</p> <p>(Cô dạy trẻ nói giọng thỏ buồn, thể hiện sự thất vọng tăng dần).</p> <p>- Bầy chó và bác Gấu đuổi Cáo ra sao?</p> <p>- Bầy chó và bác Gấu có đuổi được Cáo không?</p> <p>- Cáo đã làm gì khiến bầy chó và bác Gấu bỏ chạy?</p> <p>(Cô dạy trẻ nói giọng Cáo quát nạt)</p> <p>- Cô nhấn mạnh: Bầy chó và bác Gấu tốt bụng nhưng lại nhút nhát nên khi bị Cáo dọa nạt đã bỏ chạy ngay.</p> <p>- Ai lại tiếp tục giúp Thỏ đòi lại nhà?</p> <p>- Anh Gà trống đuổi Cáo như thế nào?</p> <p>(Cô dạy trẻ nói giọng Gà trống dũng dạc, hùng dũng, thể hiện sự cương quyết)</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cáo, thỏ, gà trống</p> <p>- Cáo, thỏ, bầy chó, bác gấu, gà trống</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Bầy chó, bác gấu, gà trống</p> <p>- Tại sao thỏ khóc</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Cáo cút ngay đi</p> <p>- Không ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Gà Trống</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cáo trả lời thế nào?</li> <li>- Cuối cùng chuyện gì đã xảy ra?</li> <li>- Con Cáo tham lam, độc ác, xảo quyệt, đã cướp nhà của Thỏ, dọa nạt bầy Chó và Bác Gấu. Tuy nhiên anh Gà Trống dũng cảm thông minh đã tự tin vào sức mạnh của mình cất tiếng hát đồng dục đuổi được Cáo đi, dành lại nhà cho Thỏ.</li> <li>- Trong truyện chúng mình thích nhân vật nào? Tại sao?</li> <li>- Qua câu chuyện chúng mình học tập được điều gì?</li> </ul> <p><b>Hoạt động 4: Cô kể chuyện với rối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ xem kịch rối.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 5: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- Cho trẻ hát bài hát “Trời nắng, trời mưa”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nói cùng cô</li> <li>- Cáo từ trong nhà gỗ nhảy vọt ra chạy biến vào rừng</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Biết đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn</li> <li>- Trẻ chú ý xem</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	--

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Dạo chơi:** Quan sát nhà đa năng
- **Trò chơi vận động:** Chuyền bóng nhanh
- **Chơi tự do:** Chơi với xích đu, cầu trượt

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết được nhà đa năng là nơi để các bạn nhỏ vui chơi, rèn luyện thể chất, biểu diễn văn nghệ hoặc tổ chức các hoạt động tập thể.
- Trẻ nhận biết một số đồ dùng, dụng cụ trong nhà đa năng: thảm tập, bóng, vòng, cầu trượt, ghế, micro, loa, sân khấu nhỏ...
- Hiểu được quy định khi tham gia hoạt động tại nhà đa năng: không chen lấn, biết xếp hàng, không ném đồ vật bừa bãi.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, so sánh.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, trả lời câu hỏi. Biết giữ gìn đồ dùng, không làm hư hỏng.
- Trẻ hứng thú khi quan sát, tích cực tham gia trò chuyện.
- Biết giữ vệ sinh, trật tự khi tham quan nhà đa năng.

#### 2. Chuẩn bị:

- Nhà đa năng sạch sẽ, an toàn.
- Một số dụng cụ: bóng, vòng, ghề thể dục, loa, micro, sân khấu.
- Một số tranh ảnh minh họa hoạt động trong nhà đa năng.

### 3. Tiến hành hoạt động

#### \* Ôn định, gây hứng thú

- Cô cùng trẻ ra sân, vừa đi vừa hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”.
- Cô trò chuyện:

“Các con ơi, ở trường mình có một nơi rất rộng, có nhiều đồ chơi, nơi chúng mình thường tập thể dục, biểu diễn văn nghệ đấy. Con có biết đó là nơi nào không?”

Cô giới thiệu: Hôm nay chúng mình cùng quan sát nhà đa năng nhé!”

#### \* Quan sát

- Cô giới thiệu tổng thể:
- “Các con hãy nhìn xem, nhà đa năng của trường mình có rộng không?”
- “Mái nhà màu gì? Tường được sơn thế nào?”
- Cô cho trẻ quan sát từng khu vực:
- Khu vực sân khấu: “Khi có văn nghệ, chúng mình sẽ lên đây hát múa phải không nào?”
- Khu vực đại biểu
- Khu vực các bạn học sinh ngồi dự sự kiện
- Khu vực nghỉ: “Khi mệt, con có thể ngồi ở đâu để nghỉ?”

“Khi ở trong nhà đa năng, con phải làm gì để an toàn?”

→ Trẻ nêu: không chạy nhanh, không đùa nghịch, xếp hàng khi chơi, không ném bóng vào bạn.

- Cô kết luận:

“Nhà đa năng là nơi rất vui và bổ ích. Chúng mình cần giữ gìn sạch sẽ, chơi đoàn kết, nghe lời cô khi hoạt động ở đây nhé.”

#### \* Trò chơi vận động: “Chuyền bóng nhanh”

- Cách chơi:

Cô chia trẻ thành 2 hàng ngang.

Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu!”, bạn đầu tiên cầm bóng chuyền qua đầu cho bạn kế tiếp.

Khi bóng đến bạn cuối cùng, bạn đó chạy lên đầu hàng và tiếp tục chuyền.

Hàng nào hoàn thành 3 vòng trước là đội thắng.

- Luật chơi:

Không làm rơi bóng.

Ai làm rơi phải nhặt và chuyền lại đúng vị trí.

- Cô khen đội chiến thắng và động viên các đội khác cùng cố gắng.

\* Chơi tự do

- Trẻ được lựa chọn khu vực chơi: nhảy vòng, ném bóng vào rổ, chơi ghế thể dục...

- Cô quan sát, đảm bảo an toàn, nhắc trẻ thực hiện đúng quy định.

#### IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

1. Góc phân vai: Bác sĩ thú y

2. Góc XD-LG: Xây dựng trại chăn nuôi, xếp hình, ghép hình con vật.

3. Góc nghệ thuật: Tô màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật

4. Góc học tập - sách: Xem sách tranh, làm sách tranh chuyện về các con vật.

5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi

#### V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

##### Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

##### 1. Mục đích – Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên một số bài hát, bài thơ, trò chơi, múa đã học trong tuần.

- Biết thể hiện các bài hát, điệu múa, đọc thơ, biểu diễn tự tin trước tập thể.

- Rèn kỹ năng biểu diễn, vận động theo nhạc, phối hợp nhóm.

- Biết chờ đến lượt, biết cổ vũ bạn. Hứng thú, mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn.

##### 2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong tuần, micro, loa.

- Trang phục, đạo cụ biểu diễn (váy múa, quạt, hoa, nơ, trống lắc...).

- Ghế cho khán giả, phần quà nhỏ (ngôi sao, sticker, hoa tặng bé).

##### 3. Tiến hành hoạt động

- Cô cho trẻ nghe nhạc sôi động, vỗ tay theo nhịp.

- Cô giới thiệu:

“Hôm nay lớp mình sẽ cùng tham gia Chương trình văn nghệ cuối tuần – Bé vui khỏe ngoan ngoan nhé!”

“Ai muốn làm ca sĩ, ai muốn làm diễn viên múa nào?”

- Cô giới thiệu “ban giám khảo” (có thể là cô giáo, các bạn cùng lớp).

- Cô cho trẻ biểu diễn văn nghệ : hát, múa, đọc thơ, kể chuyện

- Cho trẻ chơi một số trò chơi âm nhạc

- Cô nhận xét và chuyển hoạt động

#### VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

- Trạng thái cảm xúc: .....

- Kiến thức, kỹ năng:.....

.....

.....

.....  
.....  
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....  
- Biện pháp khắc phục:.....

**Tuần 2: Chủ đề nhánh II : ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC**  
**(Thời gian thực hiện từ ngày 29/12 đến ngày 02/01 năm 2026)**

**KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ hai ngày 29 tháng 12 năm 2025**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

**II. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**PTVĐ: TỰ ĐẬP BÓNG ĐƯỢC 4 - 5 LẦN LIÊN TIẾP**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

- Tự đập bắt được bóng 4-5 lần liên tiếp. (MT8).
- Biết cách đập bắt bóng đúng tư thế.
- Giúp trẻ phát triển sự phối hợp khéo léo, nhanh nhẹn trong vận động.
- Giáo dục trẻ đoàn kết, có ý thức trong khi thực hiện vận động. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

**2. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, rộng, thoáng, an toàn cho trẻ.
- Bài hát nhạc về chủ đề.
- Bóng nhựa.
- Nhạc bài hát về chủ đề.

**3. Tiến hành hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<b>*Ôn định vào bài:</b> Cô cùng trẻ quay quần trò chuyện hỏi về sức khỏe trẻ. Để có sức khỏe tốt chúng mình phải làm gì?	- Trẻ trò chuyện cùng cô giáo.

Để có sức khỏe tốt chúng mình phải ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng và thường xuyên luyện tập thể dục thể thao cho cơ thể khỏe mạnh.

Cô tổ chức cho trẻ cùng tham gia hội thi: “Bé khỏe, bé ngoan”.

Phần thi hôm nay gồm 3 phần:

+ Phần 1: Đồng diễn thể dục.

+ Phần 2: Tài năng.

+ Phần 3: Chung sức.

Trước khi bước vào các phần thi các vận động viên cùng khởi động.

### **\*Hoạt động 1: Khởi động**

Trẻ đi theo cô thành vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau: Đi thường -> đi bằng -> mũi bàn chân -> đi thường -> đi bằng gót bàn chân -> đi thường -> đi bằng mép bàn chân-> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh -> chạy chậm -> đi thường. Sau đó đứng về 3 hàng ngang dẫn cách đều. Kết hợp với nhạc.

+ Phần 1: Đồng diễn thể dục.

### **\*Hoạt động 2: Trọng động**

- Cô cùng trẻ tập bài phát triển chung với bài hát: “Cháu thương chú bộ đội”. Cho trẻ tập với bông múa.

+ Phần 2: Tài năng.

- Vận động cơ bản: “Tự đập bóng 4 - 5 lần liên tiếp”.

Cô cho trẻ cùng nói về ý tưởng của trẻ khi thực hiện vận động.

Cô làm mẫu lần 1: Tập chọn vện không giải thích.

Lần 2: Vừa tập vừa phân tích cách tập: “Tự đập bóng 4 - 5 lần liên tiếp”.

Cô đứng thẳng người, mắt nhìn quả bóng, hai tay cầm bóng đập mạnh xuống sàn phía trước mũi chân, mắt nhìn theo bóng và bắt bóng bằng hai tay khi bóng nảy lên, không làm rơi bóng. Cô đập và bắt bóng 4 - 5 lần liên tiếp. Chú ý khi đập bắt bóng luôn giữ tư thế lưng thẳng.

Cô cho hai cháu lên thực hiện.

Trẻ thực hiện vận động: “Tự đập bóng 4 - 5 lần liên tiếp”.

Quá trình cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ.

Cô cho trẻ cùng thực vận động: “Tự đập bóng 4 - 5 lần liên tiếp” trải nghiệm ở mức độ yêu cầu khó hơn.

+ Phần 3: Chung sức.

- Trẻ cùng làm các động tác khởi động.

- Trẻ cùng tập bài phát triển chung kết hợp với bài hát.

- 2 - 3 trẻ nói về cách thực hiện vận động theo ý tưởng của trẻ.

- Trẻ chú ý quan sát.

- Trẻ quan sát và lắng nghe cô phân tích.

- Hai trẻ lên thực hiện.

- Lần lượt trẻ lên tập.

- Trẻ cùng tham gia thực hiện.

<p>Trò chơi vận động: “Nhảy tiếp sức”.</p> <p>Chia trẻ thành ba tổ đều nhau xếp theo hàng dọc. Khi nào cô giao hô hiệu lệnh thì cháu thứ nhất (ở cả ba hàng) nhảy lên liên tiếp phía trước lấy một lá cờ chạy nhanh về đưa cho bạn thứ hai. Khi cháu thứ hai nhận được cờ thì tiếp tục nhảy lên đến ống cờ, đổi cờ khác chạy về đưa cho bạn thứ ba. Cháu nào nhảy xong xuống đứng ở cuối hàng. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết, tổ nào xong trước sẽ thắng cuộc. Nếu trẻ nào không nhớ đổi cờ sẽ mất lượt, phải nhảy lại một lần.</p> <p>Cho trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.</p> <p><b>*Hoạt động 3: Hôi tĩnh</b></p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng hát bài hát về chủ đề.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ cùng đi nhẹ nhàng hát cùng cô giáo.</p>
--	--

### III. CHƠI NGOÀI TRỜI

- **Đạo chơi:** Trò chuyện về một số động vật sống dưới nước.
- **Trò chơi vận động:** Bịt mắt bắt dê.
- **Chơi tự do:** Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, bông bèo)...

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được một số động vật sống dưới nước.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi, rèn luyện tinh thần đoàn kết.
- Ích lợi của động vật đó đối với con người. Biết giữ gìn môi trường nước trong sạch và bảo vệ các loài động vật sống dưới nước.

#### 2. Chuẩn bị:

- Nội dung câu hỏi để trò chuyện cùng trẻ.
- Một số động vật sống dưới nước.
- Khu vực chơi với cát và nước, các vật chìm, nổi.
- Phân viết, các loại lá cây.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Cô cùng trẻ dạo chơi trên sân trường hát bài “Cá vàng bơi” trò chuyện cùng trẻ về một số động vật sống dưới nước.

- + Các con hãy kể về một số động vật sống dưới nước?
- + Nêu nhận xét về những loại động vật đó?
- + Những động vật đó sống ở đâu?
- + Thức ăn của những động vật đó là gì?
- + Những loài động vật đó sống được cần những điều kiện gì?

+ Hàng ngày chăm sóc các loại động vật đó như thế nào?

Giáo dục trẻ biết được những động vật sống dưới nước được chế biến thành các món ăn có nhiều giá trị dinh dưỡng cung cấp cho cơ thể con người. Những động vật đó cần được người chăm sóc và bảo vệ.

\* Trò chơi vận động: “Bịt mắt bắt dê”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, bông bèo)...

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

##### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán hải sản.

##### **2. Góc XD-LG:**

- Xây ao thả cá, lắp ghép hình động vật sống dưới nước.

##### **3. Góc nghệ thuật:**

- Tô màu, vẽ tranh động vật sống dưới nước. Phòng triển lãm tranh động vật sống dưới nước.

##### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về động vật sống dưới nước, làm sách tranh chuyện về động vật sống dưới nước.

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

##### **Chơi các trò chơi dân gian**

##### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết tên, luật chơi và cách chơi một số trò chơi dân gian quen thuộc.
- Hiểu rằng trò chơi dân gian là trò chơi truyền thống của ông bà, giúp rèn luyện sức khỏe, sự nhanh nhẹn và đoàn kết.
- Rèn kỹ năng vận động, phối hợp nhóm, tuân theo luật chơi.
- Biết hợp tác, nhường nhịn, cổ vũ bạn.
- Hứng thú tham gia, vui vẻ, đoàn kết, biết chấp nhận thắng thua. Giữ gìn trật tự, không xô đẩy khi chơi.

##### **2. Chuẩn bị:**

- Dụng cụ phù hợp với từng trò chơi (nếu cần): khăn, vòng, viên sỏi, dây, bao tải nhỏ...
- Một số bài nhạc dân gian hoặc nhạc vui để mở xen kẽ.
- Trang phục gọn gàng cho trẻ.

### 3. Tiến hành hoạt động

- Hướng dẫn và cho trẻ chơi
- Trò chơi 1: Chi chi chành chành

Cách chơi:

- Trẻ ngồi vòng tròn, cô làm “người cái” vừa đọc vừa di chuyển ngón tay chạm vào tay từng trẻ:

“Chi chi chành chành,  
Cái đánh thối lửa,  
Con ngựa chết chuông,  
Ba vương ngũ đế,  
Chấp chế đi tìm...”

- Khi đọc đến chữ “tìm”, cô dừng lại ở tay bạn nào thì bạn đó “thua” và phải đứng dậy làm người cái.

Giáo dục: Trẻ nhớ lời đồng dao, biết phản xạ nhanh.

\*Trò chơi 2: Bịt mắt bắt dê

Cách chơi:

- Cô chọn 1 bạn làm “dê”, 1 bạn bịt mắt làm “người đi bắt dê”.
- Các bạn còn lại đứng xung quanh cổ vũ, vừa hát:  
“Bịt mắt bắt dê, bắt được thì dê kêu be be.”
- Khi bắt được, hai bạn đổi vai cho nhau.

Giáo dục: Phát triển thính giác, phản xạ nhanh, tinh thần vui vẻ.

\*Trò chơi 3: Kéo cưa lừa xẻ

Cách chơi:

- Trẻ ngồi thành đôi, nắm hai tay nhau, vừa hát vừa kéo qua kéo lại:

“Kéo cưa lừa xẻ,  
Ông thợ nào khỏe,  
Về ăn cơm vua,  
Ông thợ nào thua,  
Về bú tí mẹ!”

Giáo dục: Rèn sự phối hợp, nhịp nhàng và khéo léo.

\* Cùng cố – Nhận xét

- Cô hỏi:

“Hôm nay chúng mình đã chơi những trò chơi gì?”

“Con thích trò nào nhất? Vì sao?”

- Nhận xét tinh thần, thái độ, sự khéo léo của trẻ.
- Khen nhóm chơi tốt, đoàn kết, biết cổ vũ bạn.
- Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc bài “Tập tầm vông” để thư giãn.

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ ba ngày 30 tháng 12 năm 2025

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

#### KPKH : KHÁM PHÁ CON CÁ VÀNG (5 E)

##### 1. Mục đích – yêu cầu

###### \* Kiến thức

- Nêu được tên gọi, đặc điểm cấu tạo của cá vàng (các bộ phận), môi trường sống (nước ngọt), thức ăn (cỏ, rong rêu, bèo, côn trùng, cám...), cách di chuyển (dùng vây để bơi, đuôi để lái) và ích lợi của cá vàng (bắt bọ gậy làm nước sạch trong; làm cảnh), cách chăm sóc bảo vệ (cho cá ăn, vệ sinh bể cá, thay nước sạch..) (S)
- Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế (MTs49)
- Nêu được các bước thực hiện, sử dụng các dụng cụ, nguyên liệu để tạo ra chú cá vàng.(E)

- Nhận ra vẻ đẹp của chú cá vàng, sử dụng các kỹ năng tạo hình, phối hợp màu sắc để tạo ra chú cá vàng.(A)

- Đếm số lượng mắt, vây, nêu được các biểu tượng toán học: hình dạng, so sánh kích thước dài – ngắn, sắp xếp xen kẽ.(M)

### **\*Kỹ năng**

- Trẻ quan sát và ghi kết quả vào bảng ghi chép, đặt câu hỏi.(S)

- Lựa chọn các dụng cụ, nguyên liệu để khám phá.(T)

- Thực hiện được việc ghi chép thông tin vào bảng ghi chép (E)

- Biết sử dụng các kỹ năng tạo hình: vẽ, nặn, xé dán, lắp ghép...để tạo hình chú cá vàng. (A)

- Sử dụng các hình học, qui tắc xếp xen kẽ để tạo ra con cá (M)

- Kỹ năng khác: hợp tác, làm việc nhóm.

### **\*Giáo dục**

- Tích cực, vui vẻ tham gia vào hoạt động, tích cực hoạt động nhóm.

- Lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Yêu quý các loài động vật.

## **2. Chuẩn bị**

- Đồ dùng của cô: + Giáo án, bài giảng, mô hình truyện, nhạc các bài hát

+ 4 bảng ghi chép kết quả khám phá

+ 4 bể đựng cá vàng

- Đồ dùng của trẻ :+ Các dụng cụ để trẻ khám phá: kính lúp, đèn pin, ipad, bút lông, que chỉ

+ Dụng cụ: kéo, bút dạ, băng dính 2 mặt, hồ dán...

+ Vật liệu: Kẹp gỗ, ống hút nhựa, que kem, giấy màu, tăm bông, đĩa nhựa...

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HD CỦA TRẺ
<p><b>Hoạt động 1. Gắn kết</b></p> <p>- Cô kể câu chuyện “Chuyện của cá vàng”.</p> <p>- Đàm thoại: theo các con cá mẹ sẽ nói với cá vàng điều gì? Để giúp cá vàng có câu trả lời, giờ học hôm nay cô con mình cùng nhau khám phá về “Chú cá vàng đáng yêu” nhé!</p> <p><b>Hoạt động 2. Khám phá</b></p> <p>- Cho trẻ về 4 nhóm, đại diện bê bể cá, lấy đồ dùng dụng cụ hỗ trợ về nhóm khám phá. Cô đến các nhóm QS, đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, cho trẻ sử dụng các dụng cụ hỗ trợ và ghi chép lại vào bảng ghi chép.</p> <p>+ Con đang khám phá gì?</p> <p>+ Đặc điểm của cá: Cá vàng có những bộ phận gì? Con làm ntn để có thể biết các bộ phận của cá vàng?...</p> <p>+ Vậy cá vàng sống ở đâu? Cá vàng di chuyển bằng cách nào và di chuyển ntn?</p> <p>+ Thức ăn của cá: Cá ăn gì nhỉ? Cá ăn như thế nào?</p> <p>+ Theo các con cá vàng có lợi ích gì?</p> <p>+ Con chăm sóc, bảo vệ cá vàng bằng cách nào?...</p> <p>- Hết thời gian KP, cho trẻ mang bảng ghi chép lên trưng bày.</p> <p><b>Hoạt động 3. Giải thích</b></p> <p>- Cô mời từng nhóm lên chia sẻ những hiểu biết, giải thích về những gì nhóm mình đã khám phá được.</p> <p>+ Đặt các câu hỏi, thắc mắc mà trẻ chưa giải đáp được. Con biết gì về con cá vàng. Con hãy chia sẻ về những</p>	<p>- Nghe truyện</p> <p>- Trả lời câu hỏi</p> <p>- Về nhóm</p> <p>- Lấy bể cá, dụng cụ để khám phá.</p> <p>- Lấy bảng ghi chép để làm</p> <p>- Mang bảng ghi chép lên trưng bày</p> <p>- Đại diện nhóm chia sẻ thông tin.</p> <p>- Trao đổi với nhau</p>

gì mình vừa khám phá? Làm thế nào để con đoán được? Các con có bổ sung gì cho bạn?...

=> Cô hệ thống lại (trên Powerpoin): Vậy bây giờ các con đã có câu trả lời giúp cho cá vàng rồi đúng không nào. Chú Cá vàng có cấu tạo gồm 3 phần chính đó là đầu, thân, đuôi.

- Trên đầu có miệng cá dùng để đớp thức ăn. Mắt cá vàng to để nhìn đường đi). Mang cá để thở, chính nhờ cá thở bằng mang nên cá mới sống được ở dưới nước.

- Thân cá có nhiều lớp vảy để bảo vệ cơ thể, mỗi lớp vảy là 1 tuổi đời của cá. Ngoài ra trên thân cá có vây dưới và vây trên, khi bơi vây cá giống như mái chèo, giúp cá di chuyển rất nhanh.

- Đuôi cá, đuôi cá to, mềm mại giúp cá điều chỉnh hướng đi, giữ được thăng bằng và làm giảm sức cản của nước.

- Vòng đời: Để trở thành 1 chú cá vàng trưởng thành, trải qua các giai đoạn: Cá trưởng thành đẻ trứng – Qua thời gian trứng tạo thành phôi – Phôi phát triển thành cá con – Cá con ăn nhiều, lớn lên thành cá trưởng thành.

- Thức ăn của cá vàng là cỏ, rong rêu, bèo, côn trùng, cám. Môi trường sống của cá vàng là nước ngọt, trong ao, hồ, sông, suối, trong bể cá.

- Ích lợi: Cá vàng được nuôi làm cảnh, nuôi trong bể nước để bắt bọ gậy cho nước được sạch trong hơn.

- Để những chú cá vàng sống được và lớn lên khỏe mạnh chúng ta cần phải làm gì? (Thường xuyên cho cá ăn, vệ sinh bể cá, thay nước sạch, không vứt rác bẩn xuống ao, hồ, sông, không cho đồ bẩn vào bể cá để cá luôn khỏe mạnh)

- Ngoài ra còn nhiều loại cá vàng khác nữa: cá vàng đuôi cong; Cá vàng thường; Cá vàng đuôi bướm.

- QS, lắng nghe, trả lời câu hỏi

- Trả lời câu hỏi.

<p><b>Hoạt động 4: Áp dụng, mở rộng</b></p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã được khám phá về chú cá vàng đáng yêu, bây giờ các con cùng nhau tạo hình những chú cá vàng nhé. Trên đây có rất nhiều các nguyên vật liệu mà cô và các con đã sưu tầm, các nhóm hãy thảo luận xem làm chú cá vàng ntn? Bằng nguyên liệu gì?</p> <p>- Mời các con cùng tham gia vào thử thách: trong vòng 1 bản nhạc mỗi nhóm cử 1 bạn đại diện lên chọn nguyên vật liệu về để tạo hình những chú cá vàng đáng yêu nhé. - Trẻ làm xong cá vàng cho trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p><b>Hoạt động 5 : Đánh giá</b></p> <p>- Đánh giá quá trình trẻ hoạt động, sự phối hợp của trẻ trong nhóm trong quá trình khám phá.</p> <p>- Đánh giá cảm xúc của trẻ về buổi học ( vui hay buồn).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận</li> <li>- Lấy nguyên vật liệu</li>   <li>- Làm con cá vàng</li>   <li>- Trưng bày</li> <li>- Lắng nghe</li>   <li>- Chia sẻ cảm xúc</li> </ul>
---	--

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát cây cảnh quanh bé
- Trò chơi vận động : Cáo ơi! Ngủ à
- Chơi tự do với xích đu, cầu trượt

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết quan sát, nhận xét được đặc điểm của cây cảnh: thân, lá, màu sắc, lợi ích.
- Biết cây cảnh thường được trồng trước nhà, trong sân để làm đẹp cho ngôi nhà.
- Trẻ biết cách chơi và luật chơi trò chơi : “ Cáo ơi ngủ à”
- Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, biết chăm sóc và bảo vệ cây.

#### 2. Chuẩn bị:

- Một số chậu cây cảnh quanh sân trường hoặc cây giả, ảnh cây cảnh (cây lưỡi hổ, cây hoa hồng, cây lan...).
- Bình tưới nhỏ, khăn lau lá cây
- Mặt nạ cáo

#### 3. Tiến hành

##### a. Gây hứng thú:

- Cô hỏi: “Trước nhà con có trồng cây gì không?”

- “Con có biết cây giúp gì cho nhà mình không?”
- Cô giới thiệu: “Hôm nay, chúng mình cùng đi quan sát cây cảnh quanh nhà nhé!”

#### **b. Quan sát – đàm thoại:**

- Cho trẻ quan sát cây thật.
  - “Cây có màu gì?”, “Thân cây to hay nhỏ?”,
  - “Lá cây như thế nào?”, “Cây để làm gì?”
  - Cho trẻ sờ, ngửi mùi lá.
  - Hướng dẫn trẻ tưới nước, lau lá nhẹ nhàng.
  - Cô khen trẻ biết chăm sóc cây.
- => “Về nhà, con nhớ cùng ba mẹ tưới cây nhé!”

#### **c. Trò chơi vận động : “ Cáo ơi ngủ à”**

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi
- Cô hướng dẫn trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô nhận xét giờ học và kết thúc

### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

#### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán hải sản.

#### **2. Góc XD-LG:**

- Xây ao thả cá, lắp ghép hình động vật sống dưới nước.

#### **3. Góc nghệ thuật:**

- Tô màu, vẽ tranh động vật sống dưới nước. Phòng triển lãm tranh động vật sống dưới nước.

#### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về động vật sống dưới nước, làm sách tranh chuyện về động vật sống dưới nước.

#### **5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

#### **Làm bài tập trong vở bé làm quen với Toán**

#### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết được số lượng, hình dạng, kích thước hoặc vị trí trong phạm vi bài học (tùy nội dung trong vở).
- Trẻ hiểu yêu cầu của bài tập và biết cách thực hiện.
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, đếm, nối, tô hoặc khoanh tròn theo yêu cầu.
- Rèn luyện khả năng tập trung, phối hợp tay – mắt.
- Trẻ hứng thú, tích cực khi làm bài tập. Biết giữ gìn vở sạch sẽ, ngồi đúng tư thế.

#### **2. Chuẩn bị:**

- Vở Làm quen với toán

- Một số vật thật minh họa để ôn luyện trước khi làm bài
- Nhạc nhẹ để tạo không khí học vui vẻ.

### 3. Tiến hành hoạt động:

- \* Ôn định – Gây hứng thú
  - Cô và trẻ cùng hát bài: “Bé học toán”.
  - Cô trò chuyện, dẫn dắt và giới thiệu tên bài tập
- \* Hướng dẫn làm bài
  - Cô hướng dẫn trẻ từng bước thực hiện bài tập
  - Cô quan sát , bao quát và sửa sai cho trẻ ( nếu có)
- \* Nhận xét – Củng cố
  - Cô kiểm tra một số bài, nhận xét
  - Cô nhận xét chung cả lớp
- \* Kết thúc hoạt động

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ tư ngày 31 tháng 12 năm 2025

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

**PTTC-KNXH : XẾP HÀNG CHỜ ĐẾN LƯỢT KHI ĐƯỢC NHẮC NHỞ**

### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Giúp trẻ tuân thủ các quy tắc xếp hàng và trải nghiệm những lợi ích của việc xếp hàng để chờ đến lượt.
- Chờ đến lượt khi được nhắc nhở.(MT123\*)
- Rèn trẻ có thói quen kiên trì, nhẫn nại, không sốt ruột, không tranh dành và chen lấn khi tập trung nơi đông người.
- Giúp trẻ có khả năng lắng nghe và tôn trọng lời nói của các bạn trong hoạt động giao tiếp.

### 2. Chuẩn bị:

- Giáo án điện tử, một số video cuộc sống
- Nhạc “Đi dã ngoại”, “Lá rơi”
- Bức tranh tình huống: lên xuống cầu thang, chơi cầu trượt, uống nước, rửa tay, ra khỏi lớp, trò chơi ngoài trời. Lên xe buýt, chờ thanh toán trong siêu thị, mua vé xem phim, gặp bác sĩ trong bệnh viện, đi thang máy, lối vào siêu thị, ga tàu.

### 3. Tiến hành hoạt động

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HD CỦA TRẺ
<p><b>Hoạt động 1:</b> Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mùa thu đến rồi, chúng ta hãy xếp thành hàng để đi chơi công viên thôi nào.</li><li>- Trên đường đi đến công viên, cô giáo thấy một số bạn nhỏ có vẻ rất lo lắng. Cô giáo hỏi vì sao con lại lo lắng?</li><li>- Trong cuộc sống, các con thường bắt gặp những cảnh tượng đông đúc này ở đâu?</li></ul> <p><b>Hoạt động 2:</b> Hướng dẫn trẻ kỹ năng chờ đến lượt.</p> <p>* Cho trẻ xem video 1: Cảnh đông đúc trước cửa thang máy.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các con vừa nhìn thấy cảnh tượng gì? Phải làm như thế nào?</li><li>- Các con có thể nghĩ ra cách gì để khiến những nơi đông đúc như vậy không còn cảnh tượng đông đúc, chen lấn như vậy không?</li><li>- Thì ra xếp hàng có thể giúp những nơi đông đúc trở nên không đông đúc. Bên trong ra trước, bên ngoài vào sau. Mọi người sẽ dễ dàng ra vào hơn.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hứng ứng.</li><li>- Vì đông người ạ</li><li>- Trẻ trả lời.</li><li>- Người đông chen lấn nhau</li><li>- Xếp hàng và chờ đến lượt ạ.</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li></ul>

<p>- Hướng dẫn trẻ tham gia vào các trò chơi mô phỏng tình huống trải nghiệm. Để các con học cách giải quyết vấn đề một cách độc lập và tự chủ.</p> <p>- Hãy thử nghĩ lại, các con vừa đi thang máy như thế nào? Các con có cảm giác ra sao?</p> <p>* Cho trẻ xem video 2: Soi gương.</p> <p>- Các con vừa nhìn thấy cảnh tượng gì?</p> <p>- Các con có thể nghĩ ra cách gì để cảnh tượng vừa rồi không còn đông đúc, chen lấn không?</p> <p>- Xếp hàng, phân nhóm 2 hoặc 3 người lần lượt xem.</p> <p>* Cho trẻ xem video 3: Lấy miếng đệm.</p> <p>- Các con vừa nhìn thấy gì? Phải làm như thế nào?</p> <p>- Các con có thể nghĩ ra cách gì để khiến chúng không đông đúc, chen lấn không?</p> <p>- Hướng dẫn trẻ trải nghiệm hoạt cảnh lấy khăn mặt và treo khăn mặt. Để trẻ cảm nhận được lợi ích của việc xếp hàng trong cuộc sống đời thường vui vẻ của trẻ.</p>	<p>- Trẻ tham gia chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát và xem video.</p> <p>- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện các hoạt động chơi thực hành ở lớp tạo thói quen tốt cho trẻ.</p>
--	--

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Đạo chơi :** Thăm vườn hoa của bé.

- **Trò chơi vận động:** Chồng nụ chồng hoa.

- **Chơi tự do:** Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; nhặt lá, cánh hoa rụng xếp mô hình cây xanh, chăm sóc cho cây...

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết kể tên một số loài hoa, màu sắc, hương thơm của một số loài hoa mà trẻ biết.

- Phát triển khả năng quan sát, ngôn ngữ mạch lạc, giao tiếp giữa cô và trẻ. Trẻ tự tin mạnh dạn trong giao tiếp cùng cô giáo.

- Giáo dục trẻ biết lợi ích một số loài hoa, biết trồng hoa, chăm sóc bảo vệ các loài cây, loài hoa. Yêu quý kính trọng người lao động. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

#### 2. Chuẩn bị:

- Vườn hoa ở khu vực trường. Nơi quan sát hợp lý.

- Xô chậu, bình tưới cây, các vật liệu thiên nhiên, sỏi đá.

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng dạo chơi ngoài trời đến khu vườn trồng các loài hoa, chơi trò chơi “Gieo hạt”, trò chuyện cùng trẻ về một số loại hoa.

+ Các con đang được dạo chơi ở đâu?

- + Trò chuyện về khu vườn trồng các loài hoa
- + Nhận xét về đặc điểm của từng loại hoa trong vườn?
- + Trồng hoa có ích lợi như thế nào?
- + Để có vườn hoa đẹp thì mọi người phải biết làm gì?

Giáo dục cho trẻ biết các loài hoa trồng làm đẹp cảnh trường lớp, công viên, gia đình, trang trí ngày lễ Tết... Các con phải biết chăm sóc bảo vệ các loài hoa.

\* Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”.

Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; nhặt lá, cánh hoa rụng xếp mô hình cây xanh, chăm sóc cho cây...

Cô giới thiệu một số trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

##### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán hải sản.

##### **2. Góc XD-LG:**

- Xây ao thả cá, lắp ghép hình động vật sống dưới nước.

##### **3. Góc nghệ thuật:**

- Tô màu, vẽ tranh động vật sống dưới nước. Phòng triển lãm tranh động vật sống dưới nước.

##### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về động vật sống dưới nước, làm sách tranh chuyện về động vật sống dưới nước.

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

##### **XÉ DÁN TRANH CON CÁ TỪ LÁ CÂY**

##### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Rèn kỹ năng xé vụn/xé dài, dán theo bố cục.
- Phát triển sự khéo léo của bàn tay và kỹ năng tạo hình.
- Khơi gợi sự sáng tạo qua việc sử dụng chất liệu thiên nhiên.
- Trẻ biết nhận diện bố cục thân cá – vây – đuôi.

##### **2. Chuẩn bị:**

- Lá cây đã rửa sạch, phơi khô: lá bàng, lá mít, lá xoài, lá me...
- Keo dán, giấy A4 hoặc giấy màu.
- Kéo (nếu lớp bạn cho phép), khăn lau tay.

##### **3. Cách tiến hành :**

###### **a. Gây hứng thú**

- Cô đưa lá cây và hỏi:

“Các con thấy lá cây có hình gì? Lá có màu gì? Hôm nay cô và các con sẽ dùng những chiếc lá này để tạo thành một chú cá thật đẹp!”

### **b. Cô làm mẫu**

- Chọn 1–2 chiếc lá lớn để làm thân cá
- Xé lá nhỏ thành các mảnh để làm vây và đuôi cá.
- Dán thân trước → dán vây → dán đuôi.
- Thêm mắt cá bằng lá nhỏ hoặc chấm bằng bút.

Cô gợi ý cho trẻ:

- Thân cá: 1 lá to
- Đuôi cá: 2–3 mảnh lá xé dài, dán tỏa ra.
- Vây cá: mảnh nhỏ xé hình tam giác.
- Mắt: dùng hạt nhỏ, lá tròn, hoặc vẽ bằng bút.

### **c. Trẻ thực hành**

- Trẻ chọn lá → xé theo ý thích → sắp xếp lên giấy → dán hoàn chỉnh.
- Cô đi từng bàn giúp trẻ biết sắp xếp các bộ phận đúng vị trí.

### **d. Trưng bày – nhận xét**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm lên bảng và nhận xét
- Con thấy bức tranh nào đẹp nhất? Vì sao?
- Con đã làm gì để tạo ra con cá nhỉ?

## **VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

### **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ năm ngày 01 tháng 01 năm 2026**

#### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia

đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điềm danh trẻ.
- Thẻ đục buổi sáng.

## II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

**PTTM: - DẠY HÁT: “CÁ VÀNG BƠI”.**

**NỘI DUNG KẾT HỢP:**

**- NGHE HÁT: “GÀ GÁY ”.**

**- TRÒ CHƠI: AI NHANH NHẤT**

### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, nội dung, giai điệu của bài hát
- Hát đúng giai điệu của bài hát - Phát triển khả năng ghi nhớ, lắng nghe và cảm nhận âm nhạc của trẻ.
- Rèn kỹ năng ca hát.
- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc, các hình thức (vỗ tay theo phách, nhịp, tiết tấu, múa).
- Trẻ chơi thành thạo trò chơi, phản ứng nhanh nhạy khi tham gia các hoạt động âm nhạc

### 2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc: đàn, xắc xô
- Trẻ ngồi trên ghế xếp hình chữ u

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Ổn định tổ chức:</b> Trẻ cùng quan sát về các con vật gần gũi. Tình cảm yêu thích chăm sóc các con vật sống dưới nước</p> <p><b>*Hoạt động 1: Dạy hát:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô hát lần 1 1:</li></ul> <p>Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô hát lần 2:</li></ul> <p>Cô hát kết hợp làm điệu bộ minh họa theo lời bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Dạy trẻ hát:</li></ul> <p>Cô bật nhạc cho trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>Cho trẻ vận động minh họa theo nhịp của bài hát với nhiều hình thức khác nhau: vỗ tay, múa minh họa, hát nối tiếp nhau, hát to, hát nhỏ, hát theo nhịp bắt tay của cô</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ cùng quan sát các con vật.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ chú ý lắng nghe trả lời câu hỏi.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hát cùng cô</li><li>- Trẻ hát</li><li>- Trẻ vận động minh họa theo nhịp của bài hát với nhiều hình thức khác nhau</li></ul>

<p>+ Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi</p> <p><b>*Hoạt động 2: Nghe hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nói với trẻ về làn điệu dân ca Cồng Khao</li> <li>- Cô cho trẻ nghe một đoạn để trẻ đoán tên bài hát</li> <li>- Cô hát lần 1</li> </ul> <p>Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả, giới thiệu nội dung bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hát lần 2</li> <li>- Cô múa phụ họa theo lời bài hát. Trẻ biểu diễn cùng cô</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 3: TCAN: Ai nhanh nhất.</b></p> <p>Cô chuẩn bị vòng tròn, cô mời một số trẻ lên chơi, số trẻ nhiều hơn số vòng tròn. Khi cô hát nhỏ, các con đi nhẹ nhàng xung quanh vòng tròn, khi cô hát to các con đi nhanh, khi có hiệu lệnh của cô, các con nhanh chân nhảy vào vòng tròn (mỗi bạn một vòng tròn). Ai không tìm được vòng tròn thì phải nhảy lò cò một vòng quanh vòng tròn.</p> <p>Kết thúc: Cô và trẻ nhún nhảy theo nhịp bài hát “ Cá vàng bơi”</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát.</li> <li>- Trẻ biểu diễn cùng cô</li> <li>- Trẻ tham gia chơi trò chơi.</li> </ul>
---	---

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Dạo chơi** : Thăm vườn rau của bé.

- **Trò chơi vận động**: Thả đĩa ba

- **Chơi tự do**: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi , chăm sóc cây

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tham quan cùng cô và các bạn, rèn khả năng quan sát, nhận xét, diễn đạt... trong quá trình tham quan cùng cô giáo và các bạn.

- Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, hứng thú tham gia trò chơi.

Rèn luyện và phát triển các kỹ năng quan sát, xé dán, lắp ghép... phát triển tư duy ghi nhớ cho trẻ.

- Giáo dục cho trẻ biết lợi ích của một số loại rau đối với đời sống con người... Biết chăm sóc bảo vệ các loại cây, rau...

#### 2. Chuẩn bị:

- Nội dung, câu hỏi để trò chuyện cùng trẻ về hoạt động thăm quan vườn rau của bé ở trường mầm non.

- Các loại lá cây, giấy vẽ, bút màu, que tính, đá sỏi...

- Sân chơi, khu vực chơi bằng phẳng, an toàn cho trẻ.

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường và dẫn dắt để trẻ đến thăm khu vườn rau

của bé. Trò chuyện cùng trẻ về một số loại rau được trồng trong vườn trường.

- + Trẻ quan sát gọi tên các loại rau?
- + Những loại rau trên có đặc điểm gì?
- + Những loại rau này có thể chế biến thành các món ăn gì?
- + Rau có tác dụng như thế nào đối với sức khỏe con người?
- + Hàng ngày chăm sóc vườn rau như thế nào?

Giáo dục cho trẻ biết lợi ích của một số loại rau đối với đời sống con người...

Các con phải biết chăm sóc bảo vệ các loại cây, rau...

- \* Trò chơi vận động: “Thả đĩa ba ba”.
- Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi.
- Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi (Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi đúng luật).
- \* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi, chăm sóc cho cây, ...

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

##### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán hải sản.

##### **2. Góc XD-LG:**

- Xây ao thả cá, lắp ghép hình động vật sống dưới nước.

##### **3. Góc nghệ thuật:**

- Tô màu, vẽ tranh động vật sống dưới nước. Phòng triển lãm tranh động vật sống dưới nước.

##### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về động vật sống dưới nước, làm sách tranh chuyện về động vật sống dưới nước.

##### **5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

##### **Bé làm bài tập trong vở : Làm quen với chữ cái**

##### **1. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và phân biệt các chữ cái đã học.
- Rèn kỹ năng tô, nôi, khoanh tròn, đồ theo nét trong vở chữ cái.
- Biết ngồi đúng tư thế, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, tô từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.
- Giữ vở sạch, không nhàu nát, biết lật từng trang.

##### **2. Chuẩn bị:**

- Vở làm quen chữ cái
- Bút chì, bút màu, khăn lau tay.
- Nhạc nhẹ để trẻ ngồi làm bài thoải mái.

### **3. Tiến hành hoạt động:**

#### **a. Ổn định – gây hứng thú**

“Hôm nay chúng mình sẽ trở thành những bạn nhỏ thông minh, luyện viết và làm bài tập chữ cái thật đẹp nhé!”

- Kiểm tra tư thế ngồi: lưng thẳng, không tỳ ngực vào bàn, mắt cách vở 25–30cm.

#### **b. Hướng dẫn làm bài**

- Cô cho trẻ ôn lại chữ cái đã học
- Cô giới thiệu chữ cái mới: cách phát âm, cấu tạo chữ
- Cô hướng dẫn trẻ cách viết chữ trên không, cách tô màu chữ cái
- Cầm bút đúng. Tô không chườm ra ngoài.
- Làm từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

#### **c. Nhận xét – tuyên dương**

- Nhận xét nhóm nhỏ: bạn ngồi tốt, bạn tô đẹp, bạn lật vở nhẹ nhàng.
- Tuyên dương từng trẻ cố gắng.
- Nhắc nhở trẻ giữ gìn vở cẩn thận

## **VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ sáu ngày 02 tháng 01 năm 2026**

### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia

đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

## II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

### THƠ: “RONG VÀ CÁ”

#### 1. Mục đích, yêu cầu :

- Biết tên bài thơ, tên tác giả, tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ
- Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...(MT96)
- Trẻ biết đọc thể hiện được âm điệu vui, êm dịu, nhịp chậm rãi của bài thơ
- Hiểu và trả lời câu hỏi của cô. Nói to rõ ràng. Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, chú ý.
- Thông qua nội dung bài thơ giáo dục trẻ biết yêu quý con vật và vẻ đẹp của thiên nhiên, biết giữ gìn và bảo vệ môi trường sạch đẹp.

#### 2. Chuẩn bị :

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Giấy vẽ, bút màu

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Ôn định tổ chức:</b> Cô cùng trẻ trò chuyện về một số con vật sống dưới nước. Cho trẻ quan sát bể cá vàng cô dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p><b>*Hoạt động 1: Đọc thơ cho trẻ nghe</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô đọc lần 1.</li></ul> <p>Đọc diễn cảm cho trẻ nghe bài thơ: “Rong và cá”.</p> <p>Đàm thoại câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì?</li><li>+ Bài thơ của tác giả nào?</li></ul> <p>Cô khẳng định lại tên bài thơ, tên tác giả</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô đọc lần 2.</li></ul> <p>Cô đọc theo tranh, chỉ lướt chữ dưới tranh.</p> <p><b>*Hoạt động 2: Đàm thoại nội dung</b></p> <p>Trích dẫn kết hợp đàm thoại (kèm tranh).</p> <p><b>*Vẻ đẹp của Rong và Cá</b></p> <p>Các con biết câu thơ nào đã nói lên vẻ đẹp của Rong và Cá</p> <p>Gọi 1-2 trẻ đọc</p> <p>“Có cô Rong xanh Đuôi đỏ lụa hồng”.</p> <p><b>*Tình cảm của Rong và Cá quấn quýt bên nhau</b></p> <p>“Quanh cô rong đẹp Múa làm văn công”.</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trò chuyện với cô.</li><li>- Trẻ chú ý nghe cô đọc.</li><li>- Trẻ đàm thoại cùng cô.</li><li>- 1, 2 trẻ đọc</li></ul>



trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Trẻ chơi với cát và nước, làm các con vật từ vật liệu thiên nhiên như lá mít, bông bèo...

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

##### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán hải sản.

##### **2. Góc XD-LG:**

- Xây ao thả cá, lắp ghép hình động vật sống dưới nước.

##### **3. Góc nghệ thuật:**

- Tô màu, vẽ tranh động vật sống dưới nước. Phòng triển lãm tranh động vật sống dưới nước.

##### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống dưới nước, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về động vật sống dưới nước, làm sách tranh chuyện về động vật sống dưới nước.

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

##### **Biểu diễn văn nghệ cuối tuần**

##### **1. Mục đích – Yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên một số bài hát, bài thơ, trò chơi, múa đã học trong tuần.
- Biết thể hiện các bài hát, điệu múa, đọc thơ, biểu diễn tự tin trước tập thể.
- Rèn kỹ năng biểu diễn, vận động theo nhạc, phối hợp nhóm.
- Biết chờ đến lượt, biết cổ vũ bạn. Hứng thú, mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn.

##### **2. Chuẩn bị:**

- Nhạc các bài hát trong tuần, micro, loa.
- Trang phục, đạo cụ biểu diễn (váy múa, quạt, hoa, nơ, trống lắc...).
- Ghế cho khán giả, phần quà nhỏ (ngôi sao, sticker, hoa tặng bé).

##### **3. Tiến hành hoạt động:**

- Cô cho trẻ nghe nhạc sôi động, vỗ tay theo nhịp.
- Cô giới thiệu:

“Hôm nay lớp mình sẽ cùng tham gia Chương trình văn nghệ cuối tuần – Bé vui khỏe ngoan ngoan nhé!”

“Ai muốn làm ca sĩ, ai muốn làm diễn viên múa nào?”

- Cô giới thiệu “ban giám khảo” (có thể là cô giáo, các bạn cùng lớp).
- Cô cho trẻ biểu diễn văn nghệ : hát, múa, đọc thơ, kể chuyện
- Cho trẻ chơi một số trò chơi âm nhạc
- Cô nhận xét và chuyển hoạt động

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....

- Trạng thái cảm xúc: .....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....

- Biện pháp khắc phục:.....

### Tuần 3: Chủ đề nhánh III:

### **ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG. CÔN TRÙNG - CHIM**

(Thời gian thực hiện từ ngày 05/01 đến ngày 09/01 năm 2026)

### **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ hai ngày 05 tháng 01 năm 2026**

#### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.

- Điểm danh trẻ.

- Thể dục buổi sáng.

#### **II. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

### **PTVD: CHẠY LIÊN TỤC THEO HƯỚNG THẲNG 15M TRONG 10 GIÂY**

#### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong khoảng thời gian 10 giây(MT9\*)

- Rèn cho trẻ kỹ năng phản xạ theo hiệu lệnh

- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ
- Trẻ mạnh dạn tham gia tập luyện

## 2. Chuẩn bị:

- Vạch chuẩn
- Cờ

## 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>Hoạt động 1: Khởi động:</b></p> <p>Chào mừng các bạn lớp 4 tuổi B5 đến với chương trình “Bé vui Khỏe” .</p> <p>Tham dự chương trình ngày hôm nay chúng ta sẽ chào đón 2 đội chơi đó là đội “ Thỏ con và đội Sóc con”. 2 đội đã sẵn sàng chưa? Và chương trình xin được bắt đầu.</p> <p>- Cho trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô (đi thường - mũi chân - đi thường -gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm ) theo nền nhạc “đi xe lửa”.</p> <p>- Đoàn tàu đã về ga xin mời các thành viên trở về vị trí của mình (Cô dùng hiệu lệnh chuyển thành 3 hàng)</p> <p><b>Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p>-Ngay sau đây mời 2 đội chơi đến với phần “Động diễn” với các động tác phát triển cơ tay, cơ bụng - lườn và cơ chân . Mời 3 bạn đại diện cho 3 hàng lên lấy dụng cụ cho các thành viên của mình nào</p> <p>- Chuyển đội hình thành 3 hàng ngang để tập các động tác.</p> <p>Động tác tay: Đứng 2 chân dang rộng bằng vai hai tay giơ thẳng qua đầu, đưa tay về phía trước, đưa 2 tay sang ngang bằng vai (3l x 4n)</p> <p>- Động tác lườn: Đứng thẳng, tay chống hông, bước chân sang phải quay người sang phải, trở về tư thế ban đầu,</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p>bước chân sang trái quay người sang trái, trở về tư thế ban đầu (3l x 4n)</p> <p>- Động tác chân: Đứng thẳng hai tay chống hông, chân phải bước lên phía trước, khụy đầu gối, co chân phải lại, đứng thẳng, chân trái bước lên phía trước, khụy đầu gối, co chân trái lại, đứng thẳng (4l x 4n)</p> <p>- Động tác bật: Đứng thẳng hai tay chống hông. Nhảy tiến lên phía trước, nhảy lùi phía sau, ngảy sang bên phải, nhảy sang bên trái (3l x 4n)</p> <p>Xin chúc mừng cả 2 đội đã hoàn thành xuất sắc phần đồng diễn của mình.</p> <p><b>b. Vận động cơ bản: “Chạy 15 m trong khoảng 10 giây</b></p> <p>- Cô giới thiệu vận động: Hôm nay cô cho các con làm quen với bài tập mới có tên “ Chạy 15 m trong khoảng 10 giây”. Để thực hiện được bài tập này các con quan sát cô tập mẫu trước nhé.</p> <p>- Làm mẫu 2 lần</p> <p>+Lần 1: Không phân tích</p> <p>+ Lần 2: phân tích vận động:</p> <p>TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn hai chân đứng thẳng tay thả dọc thân. Khi có hiệu lệnh “ Chuẩn bị”chân phải bước phía trước làm trụ, chân trái phía sau, người hơi nghiêng về phía trước, mắt nhìn thẳng. khi có hiệu lệnh“Chạy” thì cô chạy thật nhanh về phía trước có cảm cờ mắt nhìn thẳng. sau đó đi nhẹ nhàng về cuối hàng.</p> <p>- Cho 2 trẻ lên làm mẫu và nhận xét, sửa sai.</p> <p>- Cả lớp lần lượt thực hiện.</p> <p>- Cho trẻ của 2 đội thi đua chạy</p> <p>- Cô bao quát sửa sai cho những trẻ làm chưa đúng</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p><b>Hoạt động 3: Trò chơi vận động: “Chim sẻ và ô tô”</b></p>	<p>- Trẻ tập theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi:</li> <li>- Cho trẻ chơi 2-3 lần.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 4: Hồi tĩnh</b></p> <p>Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng 1 -2 vòng quanh sân.</p>	<p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p>
---	-----------------------------------

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **Đạo chơi:** Bé chăm sóc vườn thuốc nam
- **Trò chơi vận động:** “Ai nhanh hơn”
- **Chơi tự do:** chơi với xích đu, cầu trượt

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tên một số cây thuốc nam quen thuộc: húng chanh, tía tô, gừng, sả, nha đam, húng quế...
- Biết công dụng đơn giản của một vài cây thuốc nam (ví dụ: húng chanh trị ho, nha đam làm mát da...).
- Hiểu được ích lợi của việc trồng và chăm sóc cây thuốc nam.
- Biết cách chăm sóc cây: nhổ cỏ, tưới nước, lau lá, xới đất nhẹ.
- Biết yêu thiên nhiên, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Có ý thức tiết kiệm nước khi tưới cây.

#### 2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ: bình tưới nhỏ, thùng nước, khăn lau lá, cào mini, bao tay nhỏ (nếu có).
- Một số cây thuốc nam thật trong vườn: húng chanh, tía tô, sả, gừng, nha đam...

#### 3. Tiến hành hoạt động:

- Cô và trẻ cùng hát: “*Lá xanh*”
- Cô trò chuyện:
 

“Các con ơi, trường mình có một khu vườn rất đặc biệt, không chỉ có hoa mà còn có nhiều cây thuốc nam giúp chữa bệnh đấy! Hôm nay cô mời các con cùng đi thăm và chăm sóc vườn thuốc nam nhé!”

#### \* Quan sát và đàm thoại

- Cô cho trẻ đi dạo quanh vườn thuốc nam, hướng dẫn trẻ quan sát các loại cây.
- Gọi hỏi:

“Con nhìn xem, cây này có lá màu gì?”

“Lá của cây húng chanh có mùi thơm như thế nào?”

“Cây tía tô dùng để làm gì?”

“Cây nha đam có thân như thế nào?”

- Cô giới thiệu công dụng đơn giản:

+ Húng chanh: trị ho.

+ Tía tô: nấu cháo giải cảm.

+ Nha đam: làm mát da.

+ Sả, gừng: nấu nước xông giải cảm.

- Cho trẻ chạm nhẹ vào lá, ngửi mùi hương của cây.

- Cô nhấn mạnh:

“Cây thuốc nam rất có ích, vì vậy chúng ta cần chăm sóc để cây luôn xanh tốt nhé!”

#### \* **Trẻ thực hành chăm sóc cây**

- Cô hướng dẫn thao tác mẫu:

- Cách nhổ cỏ quanh gốc.

- Cách tưới nước nhẹ tay cho cây.

- Cách lau lá bằng khăn mềm.

- Sau đó chia nhóm:

+ Nhóm 1: nhổ cỏ.

+ Nhóm 2: tưới nước.

+ Nhóm 3: lau lá.

- Cô quan sát, động viên, nhắc trẻ tưới vừa đủ, không giẫm lên cây.

#### \* **Trò chơi vận động củng cố : “Ai nhanh hơn”**

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi

- Cho trẻ chơi 3 – 4 lần

- Chơi tự do

- Cô nhận xét và kết thúc

### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

#### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

#### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

#### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

#### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

## **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

### **Ôn luyện trong phạm vi 4**

#### **1. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và đếm đúng số lượng trong phạm vi 4.
- Rèn kỹ năng tô màu, nôi, khoanh tròn đúng yêu cầu.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý có chủ định.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập, ngồi đúng tư thế.

#### **2. Chuẩn bị:**

- Phiếu bài tập hoặc tranh in gồm các yêu cầu: tô – nôi – khoanh.
- Bút chì, bút màu
- Một số tranh có nhóm lượng khác nhau (1–5).

#### **3. Tiến hành hoạt động:**

##### **a. Gây hứng thú**

- Cô đưa tranh “4 bông hoa/4 chú cá” và hỏi:
- “Các con nhìn xem trong tranh có bao nhiêu bông hoa?”
- “Chúng mình cùng đếm nhé!”

##### **\* Hoạt động 1: Tô màu số lượng 4**

“Con hãy tô màu 4 bông hoa trong tranh.”

##### **\* Hoạt động 2: Nôi số với nhóm lượng**

- Trên phiếu bài tập có:
- Thẻ số: 1 – 2 – 3 – 4
- Các nhóm hình (2 quả bóng, 4 con cá, 3 cái cốc, 1 ngôi nhà).
- “Con hãy nôi số 4 với nhóm có 4 đồ vật.”
- Sau đó mời một vài trẻ lên kiểm tra kết quả.

##### **\* Hoạt động 3: Khoanh vào nhóm có số lượng là 4**

- Cho tranh gồm nhiều nhóm hình: 3 con mèo, 4 con chó, 2 con vịt, 4 cái lá,...
- “Con hãy khoanh tròn nhóm có 4 con vật/4 đồ vật.”
- “Vì sao con khoanh nhóm này?” → “Vì nhóm này có 4 cái ạ.”

#### **3. củng cố – nhận xét**

- “Hôm nay con đã tô – nôi – khoanh trong phạm vi mấy?”
- “Số 4 có những nét gì?”

## **VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....

- Trạng thái cảm xúc: .....
- .....
- .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ ba ngày 06 tháng 01 năm 2026**

### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### **II. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**PTNT: NHẬN BIẾT MỐI QUAN HỆ HƠN KÉM TRONG PHẠM VI 4**

#### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 4.
- Trẻ biết cách thêm bớt tạo thành nhóm có 4 đối tượng
- Luyện tập thêm bớt trong phạm vi 4.
- Phát triển tư duy cho trẻ và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ có ý thức tham gia vào các hoạt động

#### **2. Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ có 4 cây xanh, 4 con Voi, các thẻ số từ 1 - 4.
- Một nhóm con vật có số lượng trong phạm vi 4.
- Các con vật xếp xung quanh lớp có số lượng trong phạm vi 4.
- Đồ dùng của cô giống của trẻ, kích thước hợp lý

#### **3. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Ôn định tô chức:</b>Cô và trẻ chơi trò chơi tạo không khí vui tươi phấn khởi.</p> <p><b>*Hoạt động 1:</b> Luyện tập nhận biết nhóm có 4 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi vào mô hình vườn bách thú trò chuyện về vườn bách thú</li> <li>+ Trong vườn bách thú có những con gì?</li> <li>+ Số lượng các con vật như thế nào?(đếm số lượng các con vật)</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 2:</b> Thêm bớt tạo nhóm có 4 đối tượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo nhóm có 4 con Voi.</li> <li>- Tạo nhóm cả 3 cây xanh.</li> <li>- Tạo nhóm Voi, nhóm cây xanh (so sánh số lượng 2 nhóm nêu nhận xét , nhóm nào nhiều hơn, ít hơn là mấy? Muốn cho 2 nhóm bằng nhau thì làm thế nào?).</li> <li>- Thêm cây xanh (Đếm nhóm cây xanh, nhóm Voi và nêu nhận xét).</li> <li>- Thêm bớt nhóm cây xanh so sánh số lượng với nhóm Voi tạo sự bằng nhau (bớt 1, bớt 2, bớt 3).</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 3:</b> Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi trò chơi về đúng số nhà.</li> <li>- Chơi trò chơi “ Ô ăn quan”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi cùng cô.</li> <li>- Trẻ ôn luyện nhóm có số lượng trong phạm vi 3, 4.</li> <li>- Trẻ tạo nhóm và thêm bớt trong phạm vi 4 theo yêu cầu của cô.</li> <li>- Trẻ tham gia trò chơi.</li> </ul>

### III. CHƠI NGOÀI TRỜI:

- **Đạo chơi:** Quan sát sự thay đổi về quang cảnh thời tiết các ngày trong tuần.

- **Trò chơi vận động:** Cưỡi ngựa nhong nhong.

- **Chơi tự do:** Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, bông bèo)...

#### 1. Mục đích,yêu cầu:

- Trẻ nhận biết về quang cảnh thời tiết, sự thay đổi về thời tiết các ngày trong tuần.

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi, rèn luyện tinh thần đoàn kết.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, mặc quần áo phù hợp với thời tiết. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ.

## 2. Chuẩn bị:

- Nội dung câu hỏi trò chuyện cùng trẻ.
- Khu vực chơi với cát và nước, các vật chìm, nổi.
- Giấy màu, giấy vẽ, bút màu, lá mít, lá chuối, bông bèo, tấm tre.

## 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường hát bài “Trời nắng trời mưa”, trò chuyện cùng trẻ về quang cảnh thời tiết hôm nay.

- + Các con thấy quang cảnh thời tiết hôm nay như thế nào?
- + Các con nhận xét gì về quang cảnh thời tiết?
- + Bầu trời như thế nào? Có gió gì thổi?
- + Mọi cảnh vật như thế nào?
- + Con người thấy thế nào?

Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, mặc quần áo, đeo tất, quàng khăn trong những ngày mưa rét, nhiệt độ xuống thấp. Luôn biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ.

\* Trò chơi vận động: “Cuối ngựa nhong nhong”.

Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cho trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, bông bèo)...

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

## IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

### 1. Góc phân vai:

- Cửa hàng bán các con vật

### 2. Góc XD-LG:

- Ghép hình con vật

### 3. Góc nghệ thuật:

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

### 4. Góc học tập - sách:

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

### 5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

## V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

### KỂ CHUYỆN: DÊ CON NHANH TRÍ

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, tác giả và các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hiểu nội dung truyện, trẻ trả lời những câu hỏi cô đưa ra.
- Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ, chú ý có chủ định. Kể chuyện diễn cảm, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...(MT90\*)
- Giáo dục trẻ biết vâng lời ông bà, bố mẹ, không đi theo người lạ để đảm bảo an toàn...Dũng cảm, bình tĩnh trước mọi tình huống xảy ra.

## 2. Chuẩn bị :

- Giáo án tương tác điện tử.
- Mũ các nhân vật trong truyện.
- Mô hình rôi, sa bàn...

## 3. Cách tiến hành :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Hoạt động 1: Giới thiệu chương trình thể giới truyện kể.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các bạn nhỏ tham dự chương trình.</li> <li>- Giới thiệu người dẫn chương trình.</li> <li>- Giới thiệu các phân thi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bé nghe kể chuyện.</li> <li>+ Bé thi tài.</li> <li>+ Diễn viên nhí.</li> </ul> </li> <li>- Mời hai đội cùng biểu diễn bài hát của chương trình.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 2: Bé nghe kể chuyện.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát. <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các con vừa biểu diễn bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?</li> <li>+ Các con có vâng lời bố mẹ, cô giáo không? Con hãy kể tên một số việc làm thể hiện con là người con ngoan, biết vâng lời?</li> <li>- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, yêu thương và biết vâng lời ông bà, bố mẹ và cô giáo.</li> <li>- Dẫn dắt vào truyện: Đến với chương trình hôm nay, cô có đem đến cho chúng mình 1 món quà, đó là 1 câu chuyện kể về bạn dê con. Các con hãy cùng lắng nghe xem trong câu chuyện bạn dê con có ngoan như chúng mình không nhé!</li> <li>+ Cô kể lần 1: kể chuyện diễn cảm.</li> <li>- Giới thiệu tên truyện, thể loại truyện</li> <li>+ Cô kể lần 2: Sử dụng tranh truyện.</li> <li>- Giảng nội dung: Truyện Dê con nhanh trí kể về một bạn dê con rất ngoan, biết vâng lời mẹ dặn nên đã không bị mắc lừa con Chó sói hung ác. Dù cho con Sói đã dùng rất nhiều cách khác nhau như: Giả giọng nói của mẹ, nhúng chân vào thùng bột để có đôi chân giống đôi chân</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ vỗ tay.</li> <li>- Trẻ chú ý lắng.</li> <li>- Trẻ biểu diễn.</li> <li>- Bài hát: Em biết vâng lời mẹ dặn.</li> <li>- Nói về bạn nhỏ vâng lời mẹ, không khóc nhè...</li> <li>- Con có ạ.</li> <li>- Con lễ phép với người trên, biết giữ gìn vệ sinh, không leo trèo, đùa nghịch....</li> <li>- Chú ý lắng nghe cô.</li> <li>- Lắng nghe cô kể và theo dõi tranh truyện theo nội dung truyện</li> </ul>

của dê mẹ...nhưng nhờ sự thông minh nhanh trí của mình Dê con đều đã phát hiện ra...

- Giáo dục trẻ: Biết vâng lời người lớn và không đi theo người lạ để tránh nguy hiểm cho bản thân.

- Đàm thoại trích dẫn truyện.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?

+ Trước khi ra đồng ăn cỏ Dê mẹ dặn dê con điều gì?

+ Cuộc trò chuyện của Dê mẹ và Dê con đã bị ai nghe thấy? Sói đã làm gì?

+ Khi nghe thấy tiếng gõ cửa Dê con có mở cửa không? Dê con phát hiện ra điều gì?

+ Khi bị Dê con phát hiện Sói đã đi đâu? Và làm gì?

+ Khi Sói quay lại Dê con lại phát hiện điều gì?

+ Khi Dê mẹ về Dê con đã kể cho mẹ nghe chuyện gì? Dê mẹ đã nói gì với Dê con?

+ Trong truyện con thấy thích nhân vật nào nhất? Vì sao?

- Giáo dục khắc sâu cho trẻ.

+ Cô kể lần 3: Cho cả lớp cùng kể theo lời thoại của các nhân vật.

### **Hoạt động 3: Bé thi tài.**

- Thường cho trẻ trò chơi: Cô có các ô số 1, 2, 3, 4 tương ứng với số thứ tự các bức tranh theo nội dung truyện. Tuy nhiên các bức tranh ở phía dưới chưa được sắp xếp đúng, cô mời các con hãy sắp xếp lại giúp cô.

- Trẻ sắp xếp và cô cùng trẻ kiểm tra kết quả.

- Chú ý lắng nghe cô.

- Truyện: Dê con nhanh trí có Dê mẹ, Dê con, Chó sói.

- Ở nhà ngoan, không được mở cửa...

- Con sói đã nghe thấy và đến gõ cửa để lừa dê con mở cửa.

- Dê con không mở cửa, nó thấy giọng nói không giống mẹ nó.

- Sói đến cửa hàng bánh, nhúng chân vào thùng bột

- Người thấy mùi hôi và thấy đôi tai đen xì của chó sói.

- Kể chuyện chó sói đã đến lừa mình, dê mẹ khen con thông minh.

- Con thích Dê con vì bạn Dê con ngoan, thông minh.

- Trẻ kể lại cùng cô.

- Trẻ lắng nghe cô hướng dẫn cách chơi.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ lựa chọn các bức tranh và kể chuyện theo tranh.</li> <li>- Cô nhận xét, động viên khen trẻ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 4: Diễn viên nhí.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nhập vai các nhân vật và cùng thể hiện lại câu chuyện.</li> <li>- Cô nhận xét, động viên khen trẻ.</li> <li>- Cô củng cố lại bài hát và kết thúc giờ dạy</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ sắp xếp đúng thứ tự.</li> <li>- Trẻ kể chuyện theo tranh.</li> <li>- Trẻ chọn vai và thể hiện theo vai của mình.</li> </ul>
--	--

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ tư ngày 07 tháng 01 năm 2025

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

#### KPXH: BÉ YÊU ĐỘNG VẬT TRONG RỪNG

##### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết, tên gọi của một số động vật sống trong rừng như: Voi, hổ, sư tử, khỉ...Biết động vật trong rừng biết làm xiếc, tránh xa các con vật nguy hiểm, biết cách bảo vệ khi thấy thú rừng bị săn bắn.
- Biết quan sát, lắng nghe, diễn đạt được suy nghĩ của mình.
- Phát triển tình cảm, thể hiện cảm xúc của trẻ đối với các con vật.

- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường sống các loài động vật quý hiếm.
- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.
- Biết yêu quý giúp đỡ bạn, biết hợp tác khi tham gia chơi trò chơi cùng các bạn.

## 2. Chuẩn bị:

- Hình ảnh video về khu vườn bách thú các loài động vật sống trong rừng.
- Hình ảnh video: Voi, Khỉ, Gấu làm xiếc.
- Lô tô về một số động vật sống trong rừng, thức ăn của các con vật.

## 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Ôn định vào bài:</b>            Cô đố trẻ về một số động vật sống trong rừng và trò chuyện cùng trẻ, giáo dục trẻ biết bảo vệ các loài động vật quý hiếm.</p> <p><b>*Hoạt động 1: Bé yêu động vật sống trong rừng.</b>            Chào mừng các bé đến với chương trình: “Bé yêu động vật trong rừng”.</p> <p>Cô thưởng cho chúng mình buổi dạo chơi thăm quan vườn bách thú.</p> <p>Cô cho trẻ cùng đi hát bài: “Đố bạn” tạo dáng một số động vật sống trong rừng sau đó cho trẻ hướng lên màn hình cùng xem đoạn video về khu vườn bách thú.</p> <p>+ Chúng mình thấy trong vườn bách thú có những con vật gì?</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về những con vật trong vườn bách thú?</p> <p>+ Những con vật đó có điểm giống/khác nhau như thế nào?</p> <p>+ Khi đi chơi trong vườn bách thú các con phải như thế nào?</p> <p>+ Để xem các chú Khỉ con, Voi con và Gấu như thế nào. Xin mời các con cùng hướng lên màn hình xem tiếp nhé!</p> <p>+ Chúng mình vừa xem đoạn video về gì?</p> <p>+ Chúng mình thấy Voi, Khỉ, Gấu có đáng yêu không?</p> <p>+ Để bảo vệ các loài động vật quý hiếm mọi người phải như thế nào?</p> <p>Giáo dục trẻ biết được các loài động vật sống trong rừng rất quý hiếm, môi trường sống, ích lợi của chúng. Để bảo tồn những con vật quý hiếm mọi người phải biết bảo vệ chúng, không được chặt phá rừng, săn bắt các loài động vật đó và ngoài ra còn đưa các con vật quý hiếm về sở thú</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời và trò chuyện cùng cô giáo.</li> <li>- Trẻ xem video.</li> <li>- Trẻ trả lời câu hỏi.</li> <li>- Trẻ xem đoạn video của Khỉ, Voi và Gấu làm xiếc.</li> <li>- Trẻ lắng nghe và trả lời câu.</li> <li>- Bảo vệ các loài động vật quý hiếm, không chặt phá rừng, săn bắn thú rừng...</li> </ul>

huấn luyện cho các con vật biểu diễn xiếc cho mọi người xem. Khi đi chơi tham quan trong khu vườn bách thú các con phải biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hung dữ có thể gây ra.

**\*Hoạt động 2:** Trò chơi: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật”.

Cô giáo chia trẻ thành ba đội chơi. Mỗi đội sẽ chọn một loại thức ăn mà con vật đội mình yêu thích. Sau một thời gian quy định đội nào chọn đúng loại thức ăn cho con vật của đội mình và có số lượng nhiều hơn đội đó sẽ dành chiến thắng.

Kết thúc trò chơi cho trẻ cùng nêu nhận xét.

Cô cho trẻ hát bài hát: “Chú Voi con ở Bản Đôn” vận động nhẹ nhàng theo nhịp bài hát.

- Trẻ cùng lắng nghe và tham gia chơi trò chơi.

- Trẻ cùng nêu nhận xét.

- Trẻ hát vận động nhẹ nhàng.

### III. CHƠI NGOÀI TRỜI

- **Tham quan:** Mô hình các con vật sống trong rừng ở khu vườn cổ tích.

- **Trò chơi vận động:** Đi như Gấu, bò như Chuột.

- **Chơi tự do:** Làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài), xé dán các con vật sống trong rừng...

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được một số con vật sống trong rừng. Đàm thoại nhận xét về các con vật.

- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm (MTs110)

- Rèn luyện và phát triển các kỹ năng quan sát, xé dán, lắp ghép... phát triển tư duy ghi nhớ cho trẻ. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, hứng thú tham gia trò chơi.

- Giáo dục trẻ những con vật sống trong rừng biết bảo vệ những con vật quý hiếm và biết tránh những con vật hung dữ.

#### 2. Chuẩn bị:

- Mô hình các con vật sống trong rừng ở khu vườn cổ tích.

- Các loại lá cây, giấy vẽ, bút màu, que tính, đá sỏi...

- Sân chơi, khu vực chơi bằng phẳng, an toàn cho trẻ.

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường và dẫn dắt để trẻ đến thăm mô hình về các con vật sống trong rừng. Trò chuyện cùng trẻ về một số con vật sống trong rừng.

+ Trẻ quan sát gọi tên các con vật sống trong rừng?

+ Những con vật đó có đặc điểm gì?

+ Những con vật đó sống ở đâu?

+ Đối với động vật quý hiếm sống trong rừng thì mọi người phải như thế nào?

- Cô cho trẻ quan sát con vật sống trong rừng sau đó chia sẻ với các bạn về những gì trẻ đã thấy.

- Giáo dục trẻ biết được những động vật quý hiếm sống trong rừng mọi người phải biết bảo vệ chúng và tránh xa những động vật hung dữ.

\* Trò chơi vận động: “Đi như Gấu, bò như Chuột”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài), xé dán các con vật sống trong rừng...

Cô giáo giới thiệu một số trò chơi. Cho trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

##### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

##### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

##### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

##### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

### **LÀM MẶT NẠ CÁO**

##### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết đặc điểm nổi bật của con cáo: tai nhọn, mặt thon, màu cam, trắng đen.

- Trẻ biết cách làm một chiếc mặt nạ: vẽ khuôn, cắt, dán, trang trí và gắn dây đeo.

- Trẻ hiểu trình tự thực hiện sản phẩm tạo hình.

- Rèn kỹ năng cắt, dán, tô màu, khả năng phối hợp tay – mắt.

- Phát triển khả năng quan sát, nhận biết hình dạng, màu sắc.

- Khuyến khích trẻ biết tự lựa chọn cách trang trí mặt nạ của mình.

- Phát triển sự khéo léo, tính sáng tạo và kỹ năng làm việc theo nhóm (khi làm tập thể).

- **Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tạo hình. Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.**

##### **2. Chuẩn bị**

- Mẫu mặt nạ cáo hoàn chỉnh và 1–2 mẫu gợi ý trang trí khác nhau.

- Giấy bìa màu cam, trắng, đen.
- Kéo, hồ dán, bút dạ, bút chì.
- Dây thun để buộc mặt nạ.
- Kéo an toàn, hồ dán, giấy màu, bút sáp.

### 3. Tiến hành hoạt động:

#### a. Ôn định – Gây hứng thú

- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu hoặc xem hình ảnh/video *con cáo* đang chạy trong rừng.

- “Các con thấy con gì đây?”
- “Con cáo có những đặc điểm gì?”
- “Hôm nay chúng mình sẽ tự làm mặt nạ cáo để hóa trang thật đẹp nhé!”

#### b. Quan sát – Đàm thoại

- Cô cho trẻ quan sát mặt nạ cáo
- “Tai con cáo thế nào?”
- “Lông mặt cáo thường màu gì?”
- “Mũi cáo màu gì?”
- “Đây là phần tai nhọn.”
- “Đây là mắt cần cắt lỗ.”
- “Phần màu trắng ở má.”
- “Mũi màu đen.”

#### c. Cô làm mẫu

Vẽ khuôn mặt → cắt → gắn tai → dán phần trắng → dán mũi → trang trí → gắn dây đeo.

Nhắc trẻ cẩn thận khi dùng kéo, không chạy nhảy khi cầm kéo.

#### d. Trẻ thực hiện

- Trẻ tự chọn giấy màu, bút, kéo.
- Vẽ khuôn mặt và tai cáo.
- Cắt theo đường vẽ.
- Trang trí mặt nạ theo ý thích.
- Cô đi từng bàn hỗ trợ trẻ
- Quan sát, nhắc trẻ giữ an toàn.
- Gọi ý khi trẻ chưa làm được:
- “Con muốn làm tai cáo to hay nhỏ?”
- “Con dán phần trắng ở vị trí nào?”
- “Con thử thêm vài nét vẽ cho mặt nạ sinh động hơn nhé!”

### e. Trưng bày – Nhận xét sản phẩm – Kết thúc

- Cô cho trẻ đeo mặt nạ và đứng thành vòng tròn.
- Cả lớp quan sát sản phẩm của bạn.

#### - Kết thúc

Cho trẻ chơi trò “Cáo và thỏ”, và biểu diễn hóa trang.

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

### KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ năm ngày 08 tháng 01 năm 2025

#### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

#### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

##### VẬN ĐỘNG THEO NHẠC: KÌA CON BƯỚM VÀNG

##### NGHE HÁT: HOA BAY BƯỚM LỤN

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ hát và kết hợp vận động các động tác múa đơn giản để minh họa cho bài hát: “Kìa con bướm vàng”.
- Trẻ cảm nhận sâu sắc nội dung, giai điệu của bài hát nghe và cùng cô minh họa theo bài hát
- Giúp trẻ có kỹ năng vận động một số động tác đơn giản để minh họa cho bài hát.

- Rèn kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc ở trẻ.
- Giáo dục trẻ biết bướm là côn trùng có lợi
- Biết yêu quý các làn điệu dân ca của các miền

## 2. Chuẩn bị:

\* Đồ dùng của cô:

- Giáo án bài giảng điện tử.
- Nhạc bài hát: “Hoa thơm bướm lượn”, “Kìa con bướm vàng”.

\* Đồ dùng cho trẻ:

- Trang phục gọn, đẹp, phù hợp.
- Mũ bướm

## 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>HĐ 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:</b></p> <p>* Cô cho trẻ xem hình ảnh về các chú bướm có nhiều màu sắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con vừa thấy gì?</li> <li>- Các con thấy bướm có những màu gì?</li> <li>- Bướm có đôi cánh như thế nào?</li> <li>- Bây giờ cả lớp cùng làm những đôi cánh bướm dễ thương nào (cô với trẻ cùng làm động tác bướm bay)</li> </ul> <p>* Giáo dục: Các con biết không bướm khi bướm bay từ bông hoa này sang bông hoa khác là giúp hoa thụ phấn đấy các con. Vì thế bướm là một con vật rất là có lợi đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe giai điệu bài hát và đoán tên bài hát</li> <li>- Các con hãy lắng nghe và đoán xem đó là giai điệu của bài hát gì?</li> </ul>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
<p><b>Hoạt động 2: Nội dung chính.</b></p> <p>* Dạy vận động: “Kìa con bướm vàng”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp hát 1 lần theo phách. (2 lần)</li> <li>- Cô thấy các con hát rất là hay và để cho bài hát sẽ hay hơn và sinh động hơn nữa, bạn nào có thể lên minh họa theo lời bài hát cho cô và các bạn xem nào.( mời 1,2 trẻ)</li> <li>- Cô kết hợp các động tác minh họa của trẻ và múa 1 lần cho cả lớp xem.</li> <li>- Cô dạy trẻ múa minh họa.</li> </ul>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Câu hát: “ Kìa con bướm vàng.....”.Tay chống hông, 1 tay đưa ra trước như đang gọi bướm vẫy tay kết hợp nhún chân, sau đó đổi bên và làm như vậy.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>+ Tiếp theo: “ Xòe đôi cánh...”: 2 tay giang ngang 2 bên giống như 2 cánh bướm vẫy tay kết hợp đưa 1 chân qua phải nhún xuống và như vậy đổi chân đồng thời nghiêng người sang 2 bên.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>+ Câu hát tiếp theo: “ Bướm bướm bay...” 2 tay giang ngang vẫy tay nhún và xoay người.</p>	
<p>+ Câu hát: “ Em ngồi xem..” Đưa chụm hai cổ tay lại với nhau để dưới cằm, chân hơi khụy và đầu lắc sang 2 bên.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>Cô cùng trẻ hát và vận động theo bài hát dưới nhiều hình thức. (cả lớp thể hiện, nhóm, cá nhân)</p>	
<p>* Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn</p>	
<p>- Các con thấy bướm ở đâu vậy?</p>	
<p>- À, đúng rồi, ở đâu có hoa thì ở đó có bướm lượn đó các con và điều này đã đi vào những làn điệu dân ca Việt nam đấy các con. Và bây giờ cô mời các con cùng lắng nghe bài hát Hoa thơm bướm lượn Dân ca Quan họ Bắc Ninh.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cô hát lần 1</p>	<p>- Trẻ quan sát và</p>
<p>Làn điệu dân ca rất mượt mà tha thiết cho chúng ta 1 hình ảnh với muôn vàng màu sắc của hoa và bướm. Để cảm nhận sâu sắc hơn về bài hát cô mời các con lắng nghe lại bài hát lần nữa.</p>	<p>lắng nghe</p>
<p>- Cô hát lần 2: Cô hát và thể hiện điệu bộ</p>	<p>- trẻ vận động</p>
<p>- Lần 3: Và bây giờ cô mời một số bạn cùng cô minh họa cho bài hát (Trẻ múa minh họa cùng cô)</p>	
<p><b>HD3. Kết thúc hoạt động:</b></p>	
<p>– Cho trẻ vận động lại bài hát “Kìa con bướm vàng”</p>	

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- Quan sát và tìm hiểu môi trường sống của con bướm.
- TCVD "Bướm tìm mật".
- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài sân trường, chơi theo ý thích.

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Bài tỏ được quan điểm cá nhân về cách thực hiện, giải thích ý tưởng(MTs95)
- Trẻ hiểu về môi trường sống của loài bướm (cây cối, hoa cỏ, ánh sáng).
- Trẻ biết vai trò của bướm trong việc thụ phấn cho hoa.
- Phát triển khả năng quan sát, tư duy khám phá và vận động.

- Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tính hợp tác.

## **2. Chuẩn bị:**

- Vườn hoa cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

## **3. Tiến hành hoạt động:**

Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú:

- Cô và trẻ dắt nhau dạo chơi trong sân trường, cô hướng trẻ đến vườn hoa của trường.

Hoạt động 2: Nội dung:

- Giáo viên dẫn trẻ đi dạo quanh khu vườn hoặc sân trường. Trong khi đi, giáo viên gợi ý cho trẻ quan sát các loài cây, hoa, bướm hoặc côn trùng.
- Các con có thấy bướm đang bay không?"
- Bướm thường bay gần hoa vì sao?"
- Theo các con, bướm có ích gì cho cây và hoa?"
- Giáo viên giải thích ngắn gọn về quá trình bướm thụ phấn cho hoa và giúp hoa sinh trưởng.

TCVĐ: Bướm tìm mật.

\*Cách chơi:

- Khi giáo viên ra hiệu lệnh "Bắt đầu!", các chú bướm sẽ "bay" dọc theo các "đường bay" (dây buộc sẵn) hoặc tự do di chuyển để tìm mật.
- Trẻ phải tìm đúng bông hoa có chứa "mật" (nhãn dán hoặc viên kẹo) và sau đó bay về tổ ong để đặt mật vào tổ.

Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường, chơi với vòng, bóng, phấn...

- Cô quan sát, bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.

Hoạt động 3: Kết thúc :Cô nhận xét, kết thúc hoạt động.

## **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

### **5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

## V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

### KPKH: KHÁM PHÁ VÒNG ĐỜI CỦA CON BƯỚM ( 5E)

#### 1. Mục đích- yêu cầu:

- Biết được quá trình hình thành và phát triển của con bướm trải qua 4 giai đoạn: Bướm đẻ ra trứng-trứng nở thành sâu-sâu phát triển thành nhộng nằm trong kén-nhộng nở thành bướm( S)
- Nhắc lại được tên gọi, đặc điểm chính của con Bướm, biết lợi ích, tác hại của sâu bướm( S)
- Nêu được các đồ dùng, công cụ để khám phá vòng đời của bướm – Trẻ nêu các bước khám phá vòng đời của bướm (T).
- Giải thích được cách sử dụng các dụng cụ và nguyên vật liệu để khám phá, nghiên cứu. (E)
- Xác lập phương án và thực hiện được quy trình nghiên cứu/tìm hiểu/quan sát/khám phá/thí nghiệm(MTs50)
- Rút ra kết luận dựa trên bằng chứng (MTs52)
- Lựa chọn được đồ dùng, nguyên liệu, thao tác để làm mô hình vòng đời của bướm. (T)
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, suy luận, phán đoán cho trẻ( S)
- Rèn kỹ năng trả lời đủ câu, rõ ràng. Mở rộng vốn từ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ( A)
- Rèn cho trẻ kỹ năng hợp tác chơi theo nhóm, chờ đến lượt khi tham gia hoạt động.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia khám phá
- Biết bảo vệ côn trùng có ích( A)

#### 2 Chuẩn bị :

- Nhạc, Video vòng đời của bướm.
- Bướm mô hình, sách
- Cành cây, lá dứa, đĩa nhựa cắt sẵn, giấy bìa, giấy A4 đã qua sử dụng, que kem, băng dính 2 mặt, giấy ăn
- Lõi giấy vệ sinh, hạt lạc, đất nặn, thìa sữa chua, giấy bìa màu, hoa, băng dính 2 mặt
- Đĩa nhựa, hạt bông bé, hạt đỗ, vỏ trứng, kẹp gỗ, băng dính 2 mặt.

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1. Hoạt động 1. Thu hút</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các con ơi cô có một món quà muốn gửi tặng chúng mình đây, chúng mình cùng khám phá xem món quà đó là gì nhé</li><li>- 1,2,3 Mở nào!</li></ul>	- Trẻ quan sát



<p>+ Giai đoạn 1: Bướm mẹ đẻ trứng trên lá cây ( Trứng Bướm) ( Cô cho trẻ xem lại hình ảnh đã thu thập được)</p> <p>+ Giai đoạn 2: Trứng lớn lên, nở thành sâu ( Sâu Bướm) ( Cô cho trẻ xem lại hình ảnh đã thu thập được)</p> <p>+ Giai đoạn 3: Khi Sâu nhả tơ quấn lại thành tổ kén ( Nhộng) ( Cô cho trẻ xem lại hình ảnh đã thu thập được)</p> <p>+ Giai đoạn 4: Tổ kén khô, nứt vỏ và một con bướm chui ra (Cô cho trẻ xem lại hình ảnh đã thu thập được)</p> <p>- Vậy sau một thời gian quan sát chúng mình có biết Bướm là loài côn trùng như thế nào?</p> <p>- Bướm là loài côn trùng có lợi. Chúng sống ở những vườn hoa. Bướm giúp hoa thụ phấn và kết thành quả cho chúng ta ăn đấy.</p> <p><b>4. Hoạt động 4. Áp dụng/Mở rộng</b></p> <p>* Luyện tập</p> <p>- Cô cho trẻ làm phiếu ghi chép, sắp xếp dán vòng đời của bướm theo đúng thứ tự.</p> <p>* củng cố</p> <p>- Các nhóm vừa được khám phá về vòng đời của Bướm rồi. Các nhóm hãy thảo luận và nêu lên ý tưởng xem nhóm mình sẽ hình thành sơ đồ tư duy vòng đời của Bướm như thế nào nhé!</p> <p>- Cô hỏi trẻ ý tưởng</p> <p>- Cô đặt câu hỏi đào sâu kiến thức và kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã áp dụng khi thực hiện.</p> <p>+ Con đang làm gì?</p> <p>+ Con làm như thế nào?</p> <p>+ Bước tiếp theo con làm là gì?</p> <p>+ Các con có gặp khó khăn gì không?</p> <p>- Cô động viên , hỗ trợ những trẻ còn chưa thực hiện được.</p> <p><b>5. Hoạt động 5. Đánh giá</b></p> <p>- Tổ chức cho trẻ trình bày sản phẩm của mình.</p> <p>- Đặt các câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kiến thức mình đã áp dụng khi thực hiện sản phẩm.</p> <p>- Cô đánh giá sản phẩm của trẻ</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thảo luận</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lên chia sẻ</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét chung</li> <li>- Hoạt động hôm nay con thấy có điều gì thú vị?</li> <li>- Con có thấy khó khăn gì trong khi sử dụng các nguyên liệu để khám phá?</li> <li>- Con muốn thay đổi điều gì nếu được thực hiện tiếp?</li> <li>- Cho trẻ xem lại sản phẩm của mình</li> <li>- Ứng dụng của sản phẩm đối với cuộc sống.</li> </ul>	<p>- Trẻ trả lời</p>
---	----------------------

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

**Thứ sáu ngày 09 tháng 01 năm 2025**

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

#### THƠ: CHIM CHÍCH BÔNG

##### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ
- Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...(MT96\*)
- Trẻ biết đọc thể hiện được âm điệu vui, êm dịu, nhịp chậm rãi của bài thơ

- Hiểu và trả lời câu hỏi của cô. Nói to rõ ràng. Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định, chú ý.

- Thông qua nội dung bài thơ giáo dục trẻ biết yêu quý con vật, vẻ đẹp của thiên nhiên, biết giữ gìn và bảo vệ môi trường sạch đẹp.

## 2. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa nội dung bài thơ

## 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Ôn định tổ chức:</b> Cô cùng trẻ trò chuyện về một số các loại chim. Cô dẫn dắt vào bài.</p> <p><b>*Hoạt động 1: Đọc thơ cho trẻ nghe</b></p> <p>- Cô đọc lần 1 diễn cảm.            Cô vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?</p> <p>- Cô đọc lần 2 kèm tranh minh họa</p> <p><b>*Hoạt động 2: Đàm thoại nội dung.</b></p> <p>+ Bài thơ nói về loài chim gì?            Tác giả nói về loài chim chích bông như thế nào?</p> <p><b>*Tình cảm giữa chim và bé.</b></p> <p>+ Bé đã nói với chim như thế nào?            + Khi nghe thấy bé gọi chim đã làm gì?            + Chim sâu là loài chim thế nào?            Cô tóm tắt lại nội dung và giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các loài chim.</p> <p><b>*Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ</b></p> <p>+ Cả lớp đọc 1 -2 lần.            + Chia nhóm, tổ đọc, cá nhân đọc (cô chú ý sửa sai cho trẻ).</p> <p><b>*Hoạt động 4: Nội dung tích hợp</b></p> <p>Kết thúc cho trẻ hát bài: “Chim chích bông”.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện về một số các loại chim.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời cô.</p> <p>- Trẻ trả lời các câu hỏi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp đọc 1 -2 lần            - Chia nhóm, tổ đọc, cá nhân đọc.            - Trẻ hát bài: “Chim chích bông”.</p>

## III. CHƠI NGOÀI TRỜI

- **Dạo chơi:** Trò chuyện về một số loại côn trùng.

- **Trò chơi vận động:** Chim bay cò bay.

- **Chơi tự do:** Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài)...

### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Nhận biết được một số loại côn trùng có ích, một số loại côn trùng có hại. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi, rèn luyện tinh thần đoàn kết.

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loại côn trùng có ích, biết tránh xa những loại côn trùng có hại. Tích cực tham gia trò chơi cùng cô giáo và các bạn.

### 2. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh một số loại côn trùng có ích, côn trùng có hại.

- Khu vực chơi với cát và nước, các vật chìm nổi.
- Phấn viết, các loại lá cây.

### **3. Tiến hành hoạt động:**

- Cô cho trẻ cùng dạo chơi ngoài trời hát bài: “Con chuồn chuồn” trò chuyện cùng trẻ về một số loài côn trùng- Chim.

- + Các con hãy kể một số loại côn trùng?
- + Nêu nhận xét về một số loại côn trùng có ích?
- + Nhận xét về một số loại côn trùng có hại?
- + Những loại côn trùng có ích mọi người phải như thế nào?
- + Những loại côn trùng có hại mọi người phải như thế nào?

Giáo dục cho trẻ biết được một số loại côn trùng có ích mọi người cần bảo vệ chúng và tránh xa những loại côn trùng có hại gây bệnh cho con người, động vật, cây cối... Cần bảo vệ loài chim, biết cách chăm sóc cho chim ăn, uống nước.

\*Trò chơi vận động: “Chim bay cò bay”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\*Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; vẽ trên sân, làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài)...

Cô giới thiệu một số trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ.

### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

#### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

#### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

#### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

#### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

#### **5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

#### **HOẠT ĐỘNG STEAM :LÀM CON BƯỚM (EDP)**

#### **1.Mục đích, yêu cầu:**

- Nêu được cấu tạo và đặc điểm, tên gọi, màu sắc của con bướm. Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm cấu tạo, hình dáng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo ra con bướm. (S)
- Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế(MTs139)
- Kể được các đồ dùng, nguyên liệu như: Hộp sữa, lá cây, vỏ ngao, giấy xốp pitit, băng dính để tạo ra được con bướm (T)
- Thiết kế và chế tạo ra con bướm, trình bày được cách làm ra con bướm (E)

- Vẽ thiết kế con bướm. Trang trí con bướm. Nhận ra vẻ đẹp của con bướm khi được trang trí (A)
- Đếm được số lượng con bướm, so sánh được kích thước to- nhỏ của các con bướm
- Trình bày được các bước để làm con bướm (T);
- Lựa chọn các nguyên liệu để thiết kế con bướm (T)
- Phác thảo con bướm bằng các nét cong, nét cong tròn (E)
- Xác định được hình dạng, số lượng các chi tiết của con bướm (M)
- Yêu thích hoạt động
- Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động;
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu, ...

## 2. Chuẩn bị

\* Chuẩn bị của GV

- Bài hát: Ba con bướm, câu đố
- Khung tranh về một số mẫu con bướm

\* Chuẩn bị của trẻ:

- Nguyên liệu như hộp sữa , vỏ ngao, lá cây, giấy xốp pitit, băng dính, dây...
- Giấy A4, bút sáp màu, rổ

## 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>Hoạt động 1. Ổn định, tạo hứng thú, hỏi</b></p>	
<p>- Cô cho trẻ hát vận động theo bài hát: Ba con bướm</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>- Giỏi quá! Cô khen tất cả các bạn. Chúng mình có vui không? Đã sẵn sàng bước vào giờ học ngày hôm nay chưa?</p>	<p>-Trẻ trả lời</p>
<p><b>Hoạt động 2. Tưởng tượng</b></p>	
<p>- Cô đố các bạn: Theo như kế hoạch mà cô và các con đã dự kiến từ giờ học STEAM trước thì ngày hôm nay chúng ta sẽ làm gì nhỉ?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- Đúng rồi! Các con rất là nhớ đúng không? Các con sẽ làm con bướm.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>
<p>- Giờ học trước cô và các bạn đã cùng nhau quan sát tìm hiểu rất kĩ về con bướm, vậy các bạn có nhớ là cô và các bạn đã thống nhất với nhau là làm con bướm bằng nguyên vật liệu gì không?</p>	
<p>- Cô cũng đã chuẩn bị thêm những nguyên vật liệu như: Băng dính 2 mặt, kéo, vỏ sò, lá cây, giấy xốp màu, và rất nhiều đồ</p>	<p>- Trẻ trả lời</p>

dùng khác và bây giờ các bạn đã sẵn sàng bước vào dự án ngày hôm nay chưa?

### **Hoạt động 3. Lên kế hoạch**

Và để làm được con bướm bây giờ chúng mình cùng đi thiết kế con bướm nhé. Cô mời các con hãy nhẹ nhàng lấy giấy, bút màu về chỗ để vẽ bản bản thiết kế theo ý thích của mình nào.

- Cho trẻ về bàn thực hiện

- Giáo viên đi đến các nhóm hỏi trẻ:

+ Con đã vẽ xong bản thiết kế của mình chưa?

+ Bản vẽ có đầy đủ các chi tiết của con bướm không? Con có bổ sung thêm gì không?

+ Cô gợi ý cho trẻ thêm về các họa tiết, chi tiết trang trí cho con bướm.

- Các bạn trong nhóm cùng chia sẻ về bản thiết kế của mình.

- Cho trẻ chia sẻ bản vẽ với các bạn trong lớp.

### **Hoạt động 4. Chế tạo/Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm một mô hình**

- Cô cho trẻ thực hiện

=> GV lắng nghe, quan sát trẻ làm và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn.

- Sau khi hoàn thiện, cho trẻ mang những con bướm lên trưng bày.

- Cho trẻ đếm số con bướm đã làm được.

### **Hoạt động 5. Cải tiến**

- Và bây giờ chúng mình hãy cùng nhau mang những con bướm này lên trưng bày nào.

Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm

- Con bướm con làm đã giống bản thiết kế chưa?

- Con bướm của con có bay được không?

+ Tại sao con bướm của con không bay được?

+ Nếu buổi sau các con được thay đổi thiết kế thì các con làm như thế nào để con bướm có thể bay được?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên liệu, bảo vệ môi trường.

- Cô giáo cho trẻ chia sẻ cảm nhận của bản thân khi được tham gia vào hoạt động.

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ chia sẻ

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ và nhận xét tiết học

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## ÔN TẬP NHỮNG KIẾN THỨC HỌC KÌ I

(Thời gian thực hiện từ ngày 12/01 đến ngày 16/01 năm 2026)

### KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 12 tháng 01 năm 2026

#### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...
- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

#### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

##### PTVĐ: GIỮ THĂNG BẰNG ĐI TRÊN VẠCH KẼ THĂNG

##### 1. Mục đích, yêu cầu.

- Trẻ biết giữ thăng bằng đi trên vạch kẻ thăng (MT3).
- Luyện kỹ năng khéo léo, tính kiên trì khi thực hiện vận động.
- Trẻ có ý thức trong khi thực hiện vận động.

##### 2. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, thoáng.

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>- Cô trò chuyện về sức khỏe của trẻ trong ngày. Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn vệ sinh và thường xuyên luyện tập để bảo vệ cơ thể</p> <p><b>*Hoạt động 1:</b></p> <p>a. Khởi động:</p> <p>Cho trẻ đi theo cô thành vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau: Đi thường – đi bằng mũi bàn chân; đi thường – đi bằng gót bàn chân; đi thường – đi bằng mép bàn chân; đi thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm đi thường. Sau đó đứng thành hàng ngang theo tổ và dẫn cách đều</p> <p>b. Trọng động.</p> <p>- Tập bài tập phát triển chung: Như thể dục buổi sáng.</p> <p>- Vận động cơ bản:</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 1: Tập chọn vện.</p> <p>+ Lần 2: Vừa tập vừa phân tích cách tập: Cô đứng vào vạch chuẩn và cúi xuống nhặt túi cát. Khi có hiệu lệnh: “Chuẩn bị” cô dang 2 tay bằng vai. Khi có hiệu lệnh cô sẽ từ từ đi trên vạch kẻ thẳng, mắt nhìn thẳng, không chệch chân ra ngoài vạch kẻ. Đến đích cô nhẹ nhàng đưa tay bỏ túi cát vào rổ.</p> <p>Cháu giỏi lên tập.</p> <p>Lần lượt trẻ tập, trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát và sửa sai cho trẻ.</p> <p><b>*Hoạt động 2:</b></p> <p>- Trò chơi vận động: “Tạo dáng”.</p> <p>Cô giới thiệu trò chơi.</p> <p>- Trò chơi dân gian: “Kéo cưa lừa xẻ”.</p> <p>Cô giới thiệu trò chơi</p> <p>Kết thúc và nhận xét.</p> <p><b>*Hoạt động 3:</b></p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô về sức khỏe của trẻ trong ngày.</p> <p>- Trẻ phối hợp đi các kiểu theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ tập bài thể dục sáng nhấn mạnh động tác chân.</p> <p>- Trẻ chú ý xem cô làm mẫu</p> <p>- 2 trẻ</p> <p>- Lần lượt trẻ tập</p> <p>- Trẻ tham gia chơi trò chơi.</p>

- Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng trên nền nhạc sau đó cho trẻ vào lớp.

- Trẻ tham gia chơi trò chơi.

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **Dạo chơi:** Tham quan các khu vực trong trường mầm non.
- **Trò chơi vận động:** Chuyên bóng
- **Trò chơi tự do:** Chơi với các lá cây làm các con vật (như: lá mít, lá chuối, lá xoài); vẽ trên sân, chăm sóc các con vật, chơi với các đồ chơi ngoài trời...

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết về khu vườn cổ tích trong trường mầm non.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ cho trẻ, kể chuyện theo hình ảnh nhân vật trong vườn cổ tích.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

#### 2. Chuẩn bị:

- Nội dung cho trẻ quan sát.
- Giấy màu, giấy vẽ, bút màu.

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng hát: “Đi chơi” dạo chơi trên sân trường, trò chuyện cùng trẻ về quang cảnh trong trường mầm non.

Trẻ cùng dạo chơi đến khu vườn cổ tích, cho trẻ cùng quan sát về khu vườn cổ tích:

- + Các con có nhận xét gì về khu vườn cổ tích?
- + Trong khu vườn cổ tích có những cảnh vật, nhân vật nào?
- + Cho trẻ cùng kể về nội dung của các nhân vật trong truyện ở khu vườn cổ tích.

Giáo dục trẻ biết được cảnh đẹp, các hoạt động của trường lớp mẫu giáo. Luôn biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

- Trò chơi vận động: “Chuyên bóng”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi.

Cho trẻ cùng tham gia chơi trò chơi kết hợp đọc lời ca.

- Trò chơi tự do:

Cho trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ.

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

##### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

##### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

##### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

##### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

- 5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

##### **Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn**

##### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Biết lựa chọn góc chơi theo sở thích của bản thân.
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác khi chơi cùng bạn.
- Biết giữ gìn đồ chơi, sắp xếp gọn gàng sau khi chơi.
- Có ý thức bảo quản đồ chơi, giữ vệ sinh lớp học.

##### **2. Chuẩn bị:**

- Đồ dùng, nguyên vật liệu mở phù hợp từng góc.
- Nhạc nhẹ, bài hát quen thuộc tạo không khí vui tươi.

##### **3. Tiến hành hoạt động:**

- Cô và trẻ cùng hát bài: “Em yêu trường em” hoặc “Lớp chúng mình rất vui”.
- Cô trò chuyện:

“Hôm nay cô chuẩn bị rất nhiều góc chơi thú vị, các con muốn chơi ở góc nào?”

“Khi chơi, chúng mình cần làm gì để vui và an toàn?”

- Trẻ tự chọn góc chơi theo ý thích.
- Cô quan sát, hướng dẫn nhẹ nhàng:
- Cô nhận xét chung: tinh thần, ý thức, sự khéo léo của trẻ.
- Cho trẻ hát, vận động nhẹ, sau đó cất đồ chơi gọn gàng.

#### **VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....

.....  
.....  
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....  
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ ba ngày 13 tháng 01 năm 2026

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.

- Điểm danh trẻ.

- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

**PTNT: SO SÁNH KÍCH THƯỚC DÀI NHẤT, NGẮN HƠN, NGẮN NHẤT**

#### 1. Mục đích, yêu cầu :

- Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.(MT70)

- Trẻ so sánh chiều dài của 3 đối tượng.

- Trẻ nêu lên những nhận xét về độ dài của 3 đối tượng.

- Trẻ có ý thức tham gia vào các hoạt động.

#### 2. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 3 que tính đỏ, xanh, vàng, dây nơ có kích thước khác nhau.

- Đồ dùng đồ chơi có độ dài khác nhau xếp xung quanh lớp.

- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước hợp lý.

#### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Ôn định tổ chức:</b>Cô và trẻ hát và vận động bài hát: “Chú bộ đội”.</p> <p><b>*Hoạt động 1:</b> Ôn so sánh độ dài của 2 đối tượng</p> <p><b>*Hoạt động 2:</b></p> <p>- So sánh chiều dài của 2 đối tượng để diễn tả quan hệ về thứ tự chiều dài của 3 đối tượng.</p> <p>- Cô cho trẻ so sánh que màu đỏ với que màu xanh. Nêu nhận xét</p>	<p>- Trẻ hát và vận động cùng cô.</p> <p>- Trẻ so sánh và nêu nhận xét.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ so sánh que màu đỏ với que màu vàng. Nêu nhận xét.</li> <li>- Cô hỏi que màu đỏ so với que màu xanh và que màu vàng như thế nào?</li> <li>- Cô cho trẻ so sánh que màu vàng với que màu đỏ. Nêu nhận xét.</li> <li>- Cô cho trẻ so sánh que màu vàng với que màu xanh. Nêu nhận xét</li> <li>- Cô hỏi que màu vàng như thế nào?</li> <li>- Chơi trò chơi: Ai nhanh hơn</li> </ul> <p>Bật mắt trẻ sờ xem que tính nào dài hơn, ngắn hơn.</p> <p><b>*Hoạt động 3: Trò chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lên nhảy xem bạn nào nhảy dài nhất, ngắn nhất.</li> <li>- Cho trẻ chọn nơ dài nhất tặng bạn nhảy dài nhất, nơ ngắn nhất tặng bạn nhảy ngắn nhất.</li> </ul> <p>Kết thúc trò chơi cô nhận xét và khen ngợi trẻ sau đó chuyển hoạt động khác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ tham gia chơi trò chơi.</li> </ul>
--	---

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **Đạo chơi:** Thăm quan nhà Chòi
- **TCVĐ:** Rồng rắn lên mây; Đá cầu
- **Chơi tự do:** Nhặt lá làm các con vật từ các lá cây, chăm sóc cây, chơi với các đồ chơi ngoài trời...

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tham quan cùng cô và các bạn, rèn khả năng quan sát, nhận xét, diễn đạt... trong quá trình tham quan nhà chòi cùng cô và các bạn.
- Biết cách chơi, luật chơi của TCVĐ, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi, rèn luyện tinh thần đoàn kết.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý những sản phẩm của người lao động, giữ gìn vệ sinh sân trường, biết nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.

#### 2. Chuẩn bị:

- Nội dung, câu hỏi để trò chuyện cùng trẻ về nhà Chòi
- Khu vực để trẻ chơi và chăm sóc cây.
- Phấn viết, các loại lá cây...

### **3. Tiến hành hoạt động:**

- Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường hát bài “Đi chơi” đến thăm khu nhà chòi trò chuyện cùng trẻ.

+ Các con đang được đi dạo chơi ở đâu?

+ Các con thấy nhà chòi như thế nào?

+ Nhà chòi để làm gì?....

+ Xung quanh nhà chòi có những gì?

Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh đồ dùng ,đồ vật của trường, biết nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định...?

- Trò chơi vận động: "Rồng rắn lên mây", “Đá cầu”.

Cô giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

- TC tự do: Nhặt lá làm các con vật từ các lá cây, chăm sóc cây, chơi bán hàng ở chợ quê, chơi với các đồ chơi ngoài trời...

Cô giới thiệu một số trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ.

### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

#### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

#### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

#### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

#### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

#### **Ôn luyện kỹ năng gấp quần áo**

#### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết được các bước cơ bản khi gấp quần áo
- Biết phân biệt các loại quần áo: áo, quần, váy...
- Thực hiện đúng thao tác gấp áo, gấp quần.
- Giữ gìn quần áo gọn gàng, ngăn nắp.
- Biết tự phục vụ, giúp đỡ bố mẹ chuẩn bị quần áo.

## 2. Chuẩn bị:

- Một số bộ quần áo mẫu (áo phông, quần, váy).
- Quần áo của trẻ (mỗi bé 1–2 bộ để thực hành).
- Rổ đựng quần áo hoặc hộp nhỏ.
- Nhạc nền nhẹ (ví dụ: “Cả nhà thương nhau” – không lời).

## 3. Tiến hành hoạt động:

- Cô cho trẻ nghe bài hát “Cả nhà thương nhau”
- Cô trò chuyện:
  - + “Buổi sáng ai giúp mẹ gấp quần áo nào?”
  - + “Hôm nay cô sẽ dạy các con cách gấp quần áo cho thật gọn nhé!”
- Cô cho trẻ quan sát bộ quần áo mẫu.
- Đặt câu hỏi:
  - + “Đây là áo hay quần?”
  - + “Nếu để quần áo như thế này có gọn không?”
- + Cô giới thiệu: “Muốn quần áo gọn gàng, chúng mình cùng học cách gấp nhé.”

\* Cô làm mẫu – Trẻ quan sát

Cô gấp áo:

- Trải áo phẳng mặt bàn.
- Gấp tay áo bên trái vào giữa, rồi tay phải vào giữa.
- Gấp phần thân áo dưới lên phía cổ áo.
- Vuốt nhẹ cho phẳng.

Cô gấp quần:

- Trải quần phẳng trên bàn.
- Gấp hai ống quần chồng lên nhau.
- Gấp đôi từ dưới lên.

\*Trẻ thực hành

- Cô quan sát, hướng dẫn thêm cho trẻ còn vụng.
- Khen trẻ gấp gọn, động viên trẻ chưa gấp đẹp.

“Gấp quần áo giúp tủ đồ gọn gàng, sạch đẹp và mẹ sẽ rất vui đấy!”

\* Cô nhận xét và kết thúc hoạt động

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....

.....  
.....  
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....

.....  
- Biện pháp khắc phục:.....

## **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ tư ngày 14 tháng 01 năm 2026**

### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.

- Điểm danh trẻ.

- Thể dục buổi sáng.

### **II. HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**PTTC- KNXH: BÉ CẦN ĂN UỐNG ĐỦ CHẤT ĐỂ CƠ THỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH.**

#### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Kể được tên các loại thực phẩm trong bức tranh.

- Phân nhóm thực phẩm tốt cho cơ thể bé, nhóm thực phẩm không tốt cho cơ thể.

- Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả...

- Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh( MT114\*)

- Nhận biết cơ thể phải rèn luyện thể dục, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau và đa dạng thực phẩm

- Luôn biết vệ sinh cơ thể sạch sẽ, môi trường trong sạch

#### **2. Chuẩn bị:**

- Trò chuyện cùng trẻ về cơ thể của bé

- Bức tranh vẽ về thực phẩm tốt và thực phẩm không tốt

- Bức tranh để bé tô màu.

- Sáp màu.

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Trải nghiệm thực tế:</b></p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Mời bạn ăn”. Trò chuyện cùng trẻ về bài hát, kể tên các thực phẩm có trong bài hát.</p> <p><b>2. Suy ngẫm và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân:</b></p> <p>Cô treo bức tranh các loại thực phẩm cho trẻ quan sát:</p> <p>Đàm thoại câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Bức tranh có những loại thực phẩm nào?</li><li>+ Kể tên những thực phẩm tốt cho cơ thể bé.</li><li>+ Con thích ăn những loại thức ăn nào?</li><li>+ Kể tên những thực phẩm không tốt cho cơ thể bé.</li><li>+ Những thực phẩm không tốt cho cơ thể bé sẽ làm gì?</li></ul> <p>_ Cho trẻ gạch chéo những thực phẩm không tốt cho cơ thể của bé trong bức tranh.</p> <p><b>3. Rút ra bài học đúng:</b></p> <p>=&gt; Để cơ thể lớn lên và khỏe mạnh, bé nên ăn uống những thực phẩm tốt cho cơ thể như cơm, thịt, cá, rau xanh, trái cây,...; không nên ăn uống nhiều thực phẩm không tốt cho cơ thể như bánh, kẹo, bim bim, nước ngọt có ga...</p> <p><b>4. Thử nghiệm và áp dụng:</b></p> <p>*Trò chơi: “Ai nhanh hơn”</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi mua các thực phẩm có lợi cho sức khỏe</p> <p>Cô chia lớp thành hai đội chơi. Các đội sẽ mua các loại thực phẩm, theo yêu cầu của cô giáo. Sau một thời</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát tranh và trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và nhắc lại bài học.</p> <p>- Trẻ tham gia chơi trò chơi.</p>

<p>gian quy định, đội nào mua đúng loại thực phẩm theo yêu cầu của cô và có số lượng nhiều hơn đội đó sẽ dành chiến thắng.</p> <p>* Trò chơi: Bé làm họa sĩ.</p> <p>- Cô đưa 2 bức tranh, mỗi đội cử ra 3 bạn lên chơi. Nhiệm vụ của 2 đội chơi sẽ là: Tô màu hoàn thiện bức tranh của đội mình vẽ bạn ăn uống đủ chất.</p> <p>- Hết 3 phút, đội nào tô xong trước đảm bảo 2 tiêu chí: Tô không chòem ra ngoài, tô đều màu là đội chiến thắng.</p> <p>* Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ về chỗ thư giãn, nghỉ ngơi.</p>	<p>- Trẻ nghỉ ngơi, thư giãn.</p>
--	-----------------------------------

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **DẠO CHƠI** : Trò chuyện về cây xoài
- **TCVĐ**: Dung dăng dung dẻ; Cáo ơi ngủ à
- **Chơi tự do**: Làm các con vật từ các vật liệu thiên nhiên (như: lá mít, lá chuối, lá xoài); xé dán các loại cây ....

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên cây, biết các bộ phận chính của cây
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tham quan cùng cô và các bạn, rèn khả năng quan sát, nhận xét, diễn đạt... trong quá trình tham quan cùng cô và các bạn.
- Biết cách chơi, luật chơi của TCVĐ, hứng thú tham gia trò chơi.
- Rèn luyện và phát triển các kỹ năng quan sát, xé dán, lắp ghép... phát triển tư duy ghi nhớ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các loại cây. Biết chăm sóc và bảo vệ chúng

#### 2. Chuẩn bị:

- Cây xoài trên sân trường , câu hỏi để trò chuyện cùng trẻ ....
- Các loại lá cây, giấy vẽ, bút màu, que tính, đá sỏi...
- Sân chơi, khu vực chơi bằng phẳng, an toàn cho trẻ.

#### 3. Tiến hành hoạt động

- Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường hát bài “đi chơi ”, trò chuyện cùng trẻ về chuyên tham quan dạo chơi.

- + Các con đang được đi dạo chơi ở đâu?
- + Các con thấy gì khi đi dạo chơi trên sân trường? dẫn dắt trẻ đến bên cạnh cây xoài của trường .
- + Các con ơi đây là cây gì?
- + Cây xoài như thế nào?
- + Cây có những bộ phận gì?
- + Cây sống được là nhờ gì?
- + Cây có tác dụng gì đối với đời sống con người?
- + Để có nhiều cây xanh thì phải làm như thế nào?
  - Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các loại cây để cây xanh cho bóng mát ngăn ngừa bụi, cây cho hoa quả, cho gỗ đóng bàn ghế, giường tủ...
- \*Trò chơi vận động: "Dung dăng dung dề"; “Cáo ơi ngủ à”.
- Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi.
- Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi (Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi đúng luật)

#### **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

- 1. Góc phân vai:**
  - Cửa hàng bán các con vật
- 2. Góc XD-LG:**
  - Ghép hình con vật
- 3. Góc nghệ thuật:**
  - Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim
- 4. Góc học tập - sách:**
  - Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim
- 5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

#### **V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

##### **Ôn lại bài thơ đã học**

#### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả và nội dung chính của bài.
- Trẻ đọc diễn cảm, rõ lời, đúng nhịp thơ; biết thể hiện cảm xúc qua giọng điệu.
- Trẻ yêu thích thơ ca, mạnh dạn thể hiện trước tập thể.

#### **2. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Thẻ hình, bông hoa, vòng hoa để thưởng cho trẻ.

#### **3. Tiến hành hoạt động**

- Cô và trẻ cùng hát một bài quen thuộc.
- Cô hỏi:
  - + “Tuần trước chúng mình đã học bài thơ gì nhỉ?”
- + “Tác giả là ai?”
- + “Bài thơ nói về điều gì?”
  - Mời 1–2 trẻ đọc lại bài thơ.
  - Cô nhận xét, khen ngợi, sau đó đọc mẫu diễn cảm lại 1 lần.
  - \* Luyện đọc theo hình thức
    - Cả lớp đọc thơ cùng cô.
    - Nhóm bạn trai đọc, nhóm bạn gái đọc.
    - Từng tổ, từng nhóm nhỏ đọc nối tiếp.
    - Cá nhân đọc – cô động viên trẻ nhút nhát.
    - Có thể cho trẻ đọc kết hợp với động tác minh họa, gõ nhịp, hoặc thi đọc diễn cảm.
    - Cô hỏi lại tên bài thơ, tác giả.
    - Nhận xét, tuyên dương trẻ đọc tốt.

## **VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## **KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ năm ngày 15 tháng 01 năm 2026**

### **I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...
- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia

đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

## II. HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY HÁT: “ BIẾT VÂNG LỜI MẸ” NGHE HÁT : “ NHẬT KÝ CỦA MẸ”

### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài hát “Biết vâng lời mẹ”, tên tác giả.
- Hát đúng giai điệu, rõ lời, thể hiện được tình cảm nhẹ nhàng, yêu thương mẹ.
- Biết tên và nội dung bài hát nghe “Lòng mẹ” (hoặc “Nhật ký của mẹ” – tùy chọn phù hợp trẻ).
- Rèn kỹ năng nghe, cảm nhận âm nhạc và vận động theo nhịp.
- Phát triển khả năng thể hiện cảm xúc qua hát và nghe nhạc.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời mẹ, lễ phép với người lớn.
- Tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động.

### 2. Chuẩn bị

- Nhạc bài “Biết vâng lời mẹ” , “Nhật ký của mẹ”.
- Tranh minh họa mẹ và con.
- Nhạc cụ gõ: trống lắc, thanh phách, xác xô
- Không gian lớp gọn gàng, thoáng.

### 3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô và trẻ cùng hát hoặc trò chuyện:</li><li>- “Các con có yêu mẹ không?”</li><li>- “Ở nhà ai hay giúp mẹ việc gì?”</li></ul> <p>=&gt; “Các con ngoan biết nghe lời mẹ, mẹ sẽ rất vui. Hôm nay cô và các con cùng học một bài hát rất hay – ‘Biết vâng lời mẹ’ nhé!”</p> <p>2. Dạy hát bài: “Biết vâng lời mẹ”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô hát mẫu</li><li>- Lần 1: Cô hát nhẹ nhàng, tình cảm.</li><li>- Hỏi trẻ: “Cô vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai?”</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hát cùng cô</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ lắng nghe cô hát</li><li>- Trẻ trả lời</li></ul>

<p>Cô hát lần 2: Cô hát kết hợp vài cử chỉ minh họa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện đàm thoại về nội dung bài hát</li> </ul> <p>b. Dạy trẻ hát</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dạy từng câu ngắn → cho trẻ hát theo cô.</li> <li>- Dạy nối các câu thành đoạn – hát cả bài.</li> <li>- Cho trẻ hát theo hình thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cả lớp</li> <li>+ Nhóm – cá nhân</li> </ul> </li> <li>- Cô cho trẻ hát cùng nhạc và vận động minh họa</li> <li>- Cô mở nhạc, trẻ hát kết hợp vận động đơn giản</li> </ul> <p><b>3. Nghe hát bài hát: “Nhật ký của mẹ”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu: “Ngoài bài hát “Biết vâng lời mẹ”, còn có một bài hát rất tình cảm nói về công ơn của mẹ. Các con lắng nghe nhé.”</li> <li>- Cô mở nhạc hoặc hát trực tiếp, giọng nhẹ nhàng, truyền cảm.</li> <li>- “Bài hát nói về điều gì?”</li> <li>- “Khi nghe bài hát, con cảm thấy thế nào?”</li> </ul> <p><b>4. Trò chơi âm nhạc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Trò chơi: Ai nhanh hơn</li> <li>- Cô bật nhạc bài “Biết vâng lời mẹ” – khi nhạc dừng, trẻ tạo dáng minh họa phù hợp lời hát.</li> </ul> <p>* <b>Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ hát lại bài “Biết vâng lời mẹ”.</li> <li>- Nhắc trẻ: “Ở nhà nhớ giúp mẹ việc nhỏ, lễ phép và biết vâng lời nhé!”</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ hát</li> <li>- Trẻ hát</li> <li>- Trẻ vận động theo lời của bài hát</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ tham gia trò chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **Đạo chơi:** Quan sát sự thay đổi của thời tiết so với các ngày trong tuần.
- **Trò chơi vận động:** Bánh xe quay.
- **Chơi tự do:** Tô màu các bức tranh về các mùa trong năm, vẽ trên sân; nhặt lá, cánh hoa rụng xếp mô hình cây xanh, chăm sóc cho cây.

#### 1. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết về quang cảnh thời tiết, sự thay đổi của thời tiết so với các ngày trong tuần.
- Rèn luyện và phát triển các kỹ năng quan sát, xé dán, lắp ghép... phát triển tư duy ghi nhớ cho trẻ. Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, mặc quần áo phù hợp với thời tiết. Tích cực tham gia hoạt động cùng cô giáo và các bạn.

#### 2. Chuẩn bị:

- Nội dung, câu hỏi để trò chuyện cùng trẻ.
- Khu vực chơi với cát và nước, các vật chìm, nổi.
- Phấn viết, các loại lá cây...

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Cô cho trẻ cùng hát “Đi chơi” dạo chơi trên sân trường, trò chuyện cùng trẻ về quang cảnh thời tiết của ngày hôm nay:

Trò chuyện cùng trẻ về quang cảnh thời tiết:

- + Các con nhận thấy quang cảnh thời tiết hôm nay như thế nào?
- + Bầu trời như thế nào? Có gió gì thổi?
- + Nhiệt độ hôm nay so với những ngày hôm trước như thế nào?
- + Mọi cảnh vật như thế nào?
- + Con người thấy thế nào?

Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, luôn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sạch sẽ.

\* Trò chơi vận động: “Bánh xe quay”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Cho trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Tô màu các bức tranh về các mùa trong năm, vẽ trên sân; nhặt lá, cánh hoa rụng xếp mô hình cây xanh, chăm sóc cho cây.

Cô giới thiệu một số trò chơi trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ, kiểm tra sản phẩm của trẻ.

### IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

#### 1. Góc phân vai:

- Cửa hàng bán các con vật

#### 2. Góc XD-LG:

- Ghép hình con vật

### 3 .Góc nghệ thuật:

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

### 4. Góc học tập - sách:

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

- 5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.

## V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

### Biểu diễn văn nghệ tập thể

#### 1. Mục đích , Yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên một số bài hát, bài thơ, trò chơi, múa đã học trong tuần.
- Biết thể hiện các bài hát, điệu múa, đọc thơ, biểu diễn tự tin trước tập thể.
- Rèn kỹ năng biểu diễn, vận động theo nhạc, phối hợp nhóm.
- Biết chờ đến lượt, biết cổ vũ bạn. Hứng thú, mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn.

#### 2. Chuẩn bị:

- Nhạc các bài hát trong tuần, micro, loa.
- Trang phục, đạo cụ biểu diễn (váy múa, quạt, hoa, nơ, trống lắc...).
- Ghế cho khán giả, phần quà nhỏ (ngôi sao, sticker, hoa tặng bé).

#### 3. Tiến hành hoạt động:

- Cô cho trẻ nghe nhạc sôi động, vỗ tay theo nhịp.
- Cô giới thiệu:

“Hôm nay lớp mình sẽ cùng tham gia Chương trình văn nghệ cuối tuần – Bé vui khỏe ngoan ngoan nhé!”

“Ai muốn làm ca sĩ, ai muốn làm diễn viên múa nào?”

- Cô giới thiệu “ban giám khảo” (có thể là cô giáo, các bạn cùng lớp).
- Cô cho trẻ biểu diễn văn nghệ : hát, múa, đọc thơ, kể chuyện
- Cho trẻ chơi một số trò chơi âm nhạc
- Cô nhận xét và chuyển hoạt động

## VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....
- .....
- .....
- .....
- .....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- .....
- Biện pháp khắc phục:.....

## KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ sáu ngày 16 tháng 01 năm 2026

### I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG

- Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về những vấn đề liên quan đến trẻ: tình hình sức khỏe, tình hình học tập...

- Trò chuyện với trẻ về những nội dung: trò chuyện để nắm bắt tình hình sức khỏe, tâm thế của trẻ hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình...

- Chơi theo ý thích với các đồ chơi ở các góc trong lớp học.
- Điểm danh trẻ.
- Thể dục buổi sáng.

### II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

PTNN: THƠ: “EM YÊU NHÀ EM”

#### 1. Mục đích yêu cầu:

- Đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ.(MT96\*)
- Thông qua nội dung bài thơ trẻ biết tự hào về ngôi nhà của mình và yêu quý ngôi nhà của mình hơn.
- Biết ngoan ngoãn vâng lời ông bà cha mẹ, yêu thương kính trọng mọi người và biết giữ gìn ngôi nhà sạch sẽ gọn gàng.
- Nói rõ để người nghe có thể hiểu được

#### 2. Chuẩn bị:

- Tranh thơ minh họa nội dung bài thơ.
- Giấy vẽ, bút màu.

#### 3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>*Tạo cảm xúc:</b> Cô cùng trẻ hát bài: “Cả nhà thương nhau” trò chuyện về ngôi nhà của gia đình trẻ</p> <p><b>*Hoạt động 1: Đọc thơ cho trẻ nghe</b> - Cô đọc mẫu lần 1. Đọc diễn cảm cho trẻ nghe bài thơ: “Em yêu nhà em”. Đàm thoại câu hỏi: + Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì? + Bài thơ của tác giả nào? Cô khẳng định lại tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc mẫu lần 2: Kèm theo tranh minh họa. - Cô đọc mẫu lần 3: Trích dẫn kết hợp đàm thoại (kèm tranh). + Trong bài thơ nói về gì?</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</li><li>- Trẻ chú ý nghe cô đọc và trả lời câu hỏi.</li></ul>

<p>+ Ngôi nhà của em có những gì?  + Ngôi nhà của em như thế nào?  Các con biết câu thơ nào đã nói lên khung cảnh tươi đẹp của nhà em.  Gọi 1-2 trẻ đọc.  “Có đàn chim sẻ bên thềm lú lo  .....  Ếch con học nhạc để mèn ngâm thơ”.  Cô nhấn mạnh lại nội dung của câu thơ đó.  Khung cảnh thật là tươi đẹp và đầm ấm trong ngôi nhà của em.  + Em bé đã nghĩ gì về ngôi nhà của mình?  Câu thơ nào nói lên niềm tự hào của em bé về ngôi nhà của mình.  Gọi 1-2 trẻ đọc.  “Dù đi xa thật là xa  Chẳng đâu vui được như nhà của em”.  Em bé rất yêu quý và tự hào về ngôi nhà của mình vì chính nơi đó đem lại nhiều niềm vui, nhiều kỷ niệm đẹp, cho dù có đi đâu thì bé vẫn không thấy vui bằng khi ở nhà bé.  <b>*Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ</b>  - Dạy trẻ đọc thơ.  + Cô chỉ lướt tranh cô và trẻ đọc  + Cá nhân đọc.  + Nhóm đọc.  + Tổ đọc.  Quá trình đọc cô sửa sai cho trẻ.  Cả lớp đọc lại bài thơ một lần nữa.  Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý của trẻ về ngôi nhà của mình biết giữ gìn cho ngôi nhà sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng.  Cô cùng trẻ hát: “Nhà mình rất vui”.  <b>*Hoạt động 3: Trò chơi</b>  Trò chơi dân gian: “Thả đĩa ba ba”. Cô giới thiệu trò chơi trẻ cùng tham gia trò chơi. Kết thúc trò chơi nêu nhận xét.</p>	<p>- 1-2 trẻ đọc.   - Trẻ chú ý nghe cô và trả lời câu hỏi.   - 1-2 trẻ đọc.   - Trẻ chú ý nghe cô nói.   - Trẻ đọc 1-2 lần.  - 3-5 trẻ.  - 3 nhóm.  - 3 tổ.   - Cả lớp đọc.   - Trẻ hát cùng cô.   - Trẻ tham gia chơi trò chơi.</p>
--	---

### III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **Đạo chơi:** Tham quan vườn cổ tích.
- **Trò chơi vận động:** Kéo co.
- **Chơi tự do:** Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; nhặt lá, chăm sóc cho cây...

### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tham quan cùng cô và các bạn, rèn khả năng quan sát, nhận xét, diễn đạt... trong quá trình tham quan vườn cổ tích.

- Biết cách chơi, luật chơi của trò chơi vận động, biết phối hợp cùng bạn khi tham gia trò chơi, rèn luyện tinh thần đoàn kết.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh sân trường, biết nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.

### **2. Chuẩn bị:**

- Nội dung, câu hỏi để trò chuyện cùng trẻ.

- Khu vực chơi với cát và nước, các vật chìm, nổi.

- Phấn viết, các loại lá cây...

### **3. Tiến hành hoạt động:**

Cô cho trẻ cùng dạo chơi trên sân trường hát bài “Đi chơi”, trò chuyện cùng trẻ về chuyến tham quan dạo chơi.

+ Các con đang được đi dạo chơi ở đâu?

+ Các con thấy gì khi đi dạo chơi trong vườn cổ tích?

+ Các mô hình trong vườn cổ tích mô phỏng về các câu chuyện gì?

+ Các con yêu quý những nhân vật nào trong những câu chuyện vừa kể tên?

Tại sao?...

Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh sân trường, biết nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.

\* Trò chơi vận động: “Kéo co”.

Cô giáo giới thiệu trò chơi, luật chơi, cách chơi. Trẻ cùng tham gia chơi trò chơi.

\* Trò chơi tự do: Chơi với cát và nước, thí nghiệm vật chìm, vật nổi; nhặt lá, chăm sóc cho cây...

Cô giới thiệu một số trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích tự lựa chọn của trẻ. Cô quan sát kiểm tra sản phẩm của trẻ.

## **IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

### **1. Góc phân vai:**

- Cửa hàng bán các con vật

### **2. Góc XD-LG:**

- Ghép hình con vật

### **3. Góc nghệ thuật:**

- Làm sách tranh truyện về các con côn trùng, chim

### **4. Góc học tập - sách:**

- Xem sách tranh về động vật sống trong rừng, xem ảnh, kể chuyện theo tranh về các loại côn trùng, chim

**5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc các con vật, quan sát về các con vật nuôi, bể cá.  
**V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

### **Dọn vệ sinh lớp cuối tuần**

#### **1. Mục đích, yêu cầu:**

- Trẻ biết lớp học sạch sẽ, gọn gàng giúp học tập vui chơi thoải mái hơn.
- Biết các công việc cần làm khi dọn vệ sinh: nhặt rác, lau bàn, xếp đồ chơi, lau giá sách, tưới cây...

- Rèn kỹ năng hợp tác, chia nhóm, phân công công việc.
- Biết xếp gọn đồ dùng, lau bàn ghế, sắp xếp góc chơi ngăn nắp.
- Phát triển kỹ năng vận động tinh (cầm chổi, cầm khăn lau, nhặt đồ).
- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, không xả rác bừa bãi.
- Tự giác, vui vẻ khi tham gia dọn vệ sinh, biết giúp đỡ bạn.

#### **2. Chuẩn bị**

- Chổi nhỏ, khăn lau, cây lau, giẻ khô, túi rác.
- Khăn lau bàn, lau đồ chơi (đã giặt sạch).
- Thùng rác mini, thau nước nhỏ, găng tay .

#### **3. Tiến hành**

- Cô trò chuyện:

“Các con có muốn lớp mình luôn thơm tho, sạch sẽ không?”

“Vây hôm nay cô trò mình cùng nhau dọn vệ sinh cuối tuần để lớp thật gọn gàng nhé!”

#### **\* Quan sát – Xác định việc cần làm**

- Cô cùng trẻ đi một vòng quanh lớp, quan sát xem:

“Góc nào còn bừa bộn?”, “Có rác trên sàn không?”, “Bàn ghế có bụi không?”

“Chúng mình sẽ chia nhau làm việc nhé!”

#### **Phân công:**

- Nhóm 1: Nhặt rác, quét sàn.
- Nhóm 2: Lau bàn ghế, giá đồ chơi.
- Nhóm 3: Xếp lại đồ chơi, sách, gối ngủ.
- Nhóm 4: Lau bảng, tưới cây.

#### **\* Trẻ thực hiện**

- Cô bật nhạc nhẹ để trẻ làm việc vui vẻ.
- Quan sát, hướng dẫn trẻ thực hiện đúng cách:
- Cầm chổi bằng hai tay, quét nhẹ nhàng.
- Lau bàn theo một chiều, vắt khăn khô trước khi lau.
- Khi nhặt rác bỏ vào đúng thùng.
- Cô động viên: “Bạn nào lau bàn khéo quá!”, “Lớp mình sạch hơn rồi đó!”

**\* Nhận xét – Củng cố**

- Sau khi dọn xong, cô cùng trẻ ngắm lại lớp học:  
“Lớp mình bây giờ thế nào rồi nhỉ?”  
“Ai đã giúp lớp sạch hơn?”  
- Cho trẻ thi đua “Góc sạch – góc đẹp”: nhóm nào dọn nhanh, sạch, gọn sẽ được cô tuyên dương.
- Cô nhận xét – khen ngợi tinh thần đoàn kết, ý thức tự giác của trẻ.

**\* Kết thúc**

- Cho trẻ hát bài: “Em yêu trường em”
- “Ngày nào chúng mình cũng nhớ giữ gìn lớp học sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi nhé!”

**VI. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Sĩ số trẻ:.....
- Trạng thái cảm xúc: .....
- Kiến thức, kỹ năng:.....  
.....  
.....  
.....  
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: .....
- Biện pháp khắc phục:.....

**PHÊ DUYỆT BAN GIÁM HIỆU**

Ngày 15/12/2025 Quyết định của Ban Giám hiệu:  
- CT xây dựng theo kế hoạch, triển khai.  
- Nội dung CT liên quan MT phù hợp.  
- 10' chức thực hiện đúng kế nội dung theo đúng CT xây dựng.



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
VŨ THỊ HƯƠNG**

